**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

Trang

bìa 1

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5 – 6 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “GIA ĐÌNH”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 18/10/2021 ĐẾN 12/11/2021)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - Nhánh 1: Những người thân trong gia đình bé**

**- Nhánh 2: Ngôi nhà thân yêu**

**- Nhánh 3: Đồ dùng trong gia đình**

**- Nhánh 4: Nhu cầu gia đình**

Tên giáo viên dự thi: **Nguyễn Thị Thủy**

Ngày tháng năm sinh: 20/07/1984

Đơn vị công tác: **Trường mầm non Đặng Cương, huyện An Dương**

|  |
| --- |
| **Mã phách** |
|  |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

Trang bìa 2

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5 – 6 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “GIA ĐÌNH”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 18/10/2021 ĐẾN 12/11/2021)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - Nhánh 1: Những người thân trong gia đình bé**

**- Nhánh 2: Ngôi nhà thân yêu**

**- Nhánh 3: Đồ dùng trong gia đình**

**- Nhánh 4: Nhu cầu gia đình**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã phách:** | | |
| **Giám khảo 1** | **Giám khảo 2** | **Giám khảo 3** |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**I.MỤC TIÊU - NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH**

| **STT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm tổ chức** | **N1**  **Những người thân trong gia đình bé** | **N2**  **Ngôi nhà thân yêu** | **N 3**  **Đồ dùng gia đình** | **N 4**  **Nhu cầu gia đình** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **A. Phát triển vận động.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **1** | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. | - Nhóm động tác 3:  + ĐT hô hấp: Thổi nơ bay.  + ĐT Tay: Tay đưa ngang gập khuỷu tay.  + ĐT Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang hai bên.  + ĐT Chân: Đứng đưa chân ra phía trước lên cao.  + ĐT Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau. | Khối | Sân trường | tT  TDS DS | TDS | TDS | TDS |  |
|  | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **\* Vận động: Đi.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trên dây dài  3 - 4m đặt trên sàn. | Đi trên dây  (Dây đặt trên sàn). | - Tiết học: Đi trên dây (Dây đặt trên sàn).  - TC: Đi thăng bằng trên bờ bồn cây. | Lớp | Lớp học |  | HĐH+HĐNT |  |  |  |
|  | **\* Vận động: Chạy.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **3** | Kiểm soát được vận động chạy thay đổi tốc độ, đổi hướng theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần). | Chạy thay đổi tốc độ, đổi hướng dích dắc theo hiệu lệnh. | - Tiết học: Chạy thay tốc độ, đổi hướng dích dắc theo hiệu lệnh. - TC: Hãy làm theo hiệu lệnh. | Lớp | Sân chơi khu 2 |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |
|  | **\* Vận động: tung, ném, bắt.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **4** | Tung bóng thẳng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay ở độ cao 40 - 50cm, không làm rơi bóng. | Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay. | - Tiết học: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay. - TC ôn luyện:  + Bé làm thủ môn. -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ; Nhảy bao bố. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |
|  | **\* Vận động: bật, nhảy.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **5** | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa tối thiểu  40 - 50 cm. | Bật xa tối thiểu  40- 50cm. | - Tiết học: Bật xa 40- 50cm. - TC: Ai bật xa nhất.. | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐNT |  |  |  |  |
|  | **\* Thực hiện các trò chơi vận động.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **6** | Trẻ thể hiện sự dẻo dai, kỹ năng khéo léo, phản xạ nhanh nhẹn khi thực hiện các trò chơi vận động. | Trò chơi vận động. | - Trò chơi: Kéo co. | Lớp | Sân chơi khu 2 | HĐNT |  |  |  |  |
| - Trò chơi: Nhảy bao bố. | Lớp | Sân chơi khu 2 |  | HĐNT |  |  |  |
| - Trò chơi: Kéo mo cau. | Lớp | Sân chơi |  |  | HĐNT |  |  |
| - Trò chơi: Cướp cờ. | Lớp | Sân chơi khu 2 |  |  |  | HĐNT |  |
|  | **3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **7** | Trẻ biết thực hiện được các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. | Thực hiện các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. | - Trò chơi: Cua bò, cua cắp. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG |  |  |
|  | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **8** | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn. | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn. | - TC: Bé giúp mẹ chọn thực phẩm sạch. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐG |  |
| **9** | Biết cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, các món ăn trong 1 bữa ăn. | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn. | - Trò chuyện về ích lợi của các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn . | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
|  | **2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **10** | Có kỹ năng đánh răng đúng thao tác. Có thói quen tự đánh răng hàng ngày. | Rèn luyện kỹ năng đánh răng. Có thói quen đánh răng. | - Thực hành đánh răng. | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
|  | **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **11** | Trẻ nhận biết một số biểu hiện đặc trưng khi ốm và bước đầu biết cách phòng tránh. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt. | Nhận ra một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản. | - Trò chuyện nhận ra một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản. | Lớp | Lớp học |  |  |  | ĐTT |  |
|  | **4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **12** | Biết kêu cứu, gọi người giúp đỡ khi gặp nguy hiểm. | Địa chỉ, số điện thoại của người thân và các số điện thoại trợ giúp: 111,113,114,115 | - Trò chuyện về địa chỉ, số điện thoại của người thân và các số điện thoại trợ giúp. | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  |  |  |
|  | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **A. Khám phá khoa học.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **\* Đồ dùng, đồ chơi.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **1** | Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng và các sử dụng đồ dùng đồ chơi trong gia đình. Biết một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng quen thuộc. | Mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ chơi /đồ dùng quen thuộc. | - Tiết học: Khám phá một số đồ dùng trong gia đình.  TC: Phân loại đồ dùng | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH+HĐG |  |  |
| **2** | Biết phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng. | Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng. | - TC: Phân loại đồ dùng để ăn - đồ dùng để uống; đồ dùng các phòng. | Lớp | Lớp học |  | HĐG | HĐG |  |  |
| **3** | Biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi. | So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi. | - Trò chơi: Tìm điểm chung của tôi - Trò chuyện so sánh sự giống và khác nhau của 2 -3 đồ dùng gia đình. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG +HĐC | HĐG |  |
| **4** | Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm đặc trưng về một số kiểu nhà và phân biệt được các kiểu nhà. | Phân biệt được các kiểu nhà. | - Trò chơi: Khám phá về một số kiểu nhà. | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  |  |  |
|  | **5. Công nghệ** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **5** | Chủ động tương tác với các bài giảng Elearning/ phần mềm trò chơi trên máy tính. | Chơi phần mềm trò chơi/ bài giảng Elearning trên máy tính. | - Truyện: Tích Chu | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐC |  |
|  | **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **6** | Nhận biết được chữ số 7 và sử dụng các chữ số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. | Nhận biết chữ số 7 và sử dụng các chữ số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. | Tiết học: Tạo nhóm đến 7. Nhận biết số 7 | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH+HĐG |  |
| - TC: Xâu đúng số lượng. -TC: Về đúng nhà. | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  |  |
| - TC: Xếp đủ đồ dùng cho căn phòng. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG |  |  |
| - 7ô cửa trong ngôi nhà kì diệu. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐG |  |
| **7** | Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6, đếm và nói kết quả. Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm. | Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm. | - Tiết học: Gộp/ Tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành 2 nhóm bằng các cách. | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  |  |
|  | **5. Hình dạng.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **8** | Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối khối vuông và khối chữ nhật. | Nhận biết, gọi tên khối vuông, khối chữ nhật và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. | - Tiết học: Nhận biết, phân biệt khối vuông, khối chữ nhật.  - TC: Chiếc nón kì diệu. - Ôn nhận biết khối vuông, khối chữ nhật. | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG |  |  |  |  |
|  | **C. Khám phá xã hội.** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **1.Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **9** | Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình; số điện thọai của gia đình, nhu cầu gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh về gia đình. | Thông tin về gia đình và các thành viên trong gia đình ( tên, tuổi, sở thích, nghề nghiệp, địa chỉ, nhu cầu, số điện thoại…); quy mô gia đình ( gia đình lớn, nhỏ). Nhu cầu của gia đình. | - Trò chuyện về gia đình và các thành viên trong gia đình. | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  |  |  |
| - TC: Sở thích của các thành viên trong gia đình công việc của các thành viên trong gia đình. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐG |  |
| **10** | ***Trẻ biết gia đình có nhiều thế hệ sống chung một ngôi nhà ( Cụ, ông bà, bố, mẹ, các con, cháu).*** | ***Thông tin về gia đình có nhiều thế hệ sống chung cùng một ngôi nhà( Cụ, ông, bà, bố, mẹ, con, cháu).*** | - Trò chuyện về gia đình sống chung nhiều thế hệ. | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  |  | **Mục tiêu**  **PTCT** |
| **11** | Nói được địa chỉ gia đình mình: Số nhà, đường/ thôn/xóm, số điện thoại (nếu có)... khi được hỏi, trò chuyện. | Trò chuyện về địa chỉ gia đình. | -Trò chuyện về địa chỉ gia đình bé. - TC: Gia đình bé ở đâu. | Lớp | Lớp học |  | HĐKH |  |  |  |
|  | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **A. Nghe hiểu lời nói** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **1** | Có khả năng nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp. | Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp. | Trò chuyện giao tiếp: Kể chuyện theo tranh; Nấu ăn; Bán hàng; Bác sĩ. | Lớp | Lớp học | HĐKH | HĐKH | HĐKH | HĐKH |  |
| **2** | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện. | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện. | - Truyện: Khi mẹ sinh em bé; bàn tay có nụ hôn | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  | HĐC |  |
| **3** | ***Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện, nhớ được trình tự truyện, bắt chước được ngữ điệu giọng của nhân vật và nhập vai các nhân vật khi tham gia hoạt cảnh.*** | ***Nghe hiểu nội dung truyện, nhớ được trình tự truyện, bắt chước được ngữ điệu giọng của nhân vật và nhập vai các nhân vật khi tham gia hoạt cảnh.*** | - Tiết học: Truyện: Ai đáng khen nhiều hơn. | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  | **Mục tiêu PTCT** |
| **4** | Có khả năng nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện. | Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện. | + Bài thơ: Chiếc quạt nan, Mẹ của em. + Đồng dao: Gánh gánh, gồng gồng. + Câu đố: Đồ dùng trong gia đình. | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |  |
|  | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **5** | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau. | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau. | Trò chuyện giao tiếp hàng ngày trong các hoạt động. | Lớp | Lớp học | HĐKH | HĐKH | HĐKH | HĐKH |  |
| **6** | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện. Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi. | Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề. | Tiết học: Thơ "Giữa vòng gió thơm" - Ôn luyện đọc thơ: "Giữa vòng gió thơm" | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH+HĐC |  |
| Tiết học: Đồng dao "Gánh gánh gồng gồng" - Ôn luyện đọc đồng dao: "gánh gánh gồng gồng" | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH+HĐC |  |  |
| **7** | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp. | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng dạ", "Dạ";"Thưa"; … trong giao tiếp. | Trò chơi: Bác sĩ | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG |  |  |  |
| **8** | Không nói tục chửi bậy. | Sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp với tình huống. | - Thực hành chào hỏi với cô giáo, bạn bè, người lớn, bố mẹ… | Lớp | Lớp học |  | ĐTT | ĐTT |  |  |
|  | **C. Làm quen với việc đọc - viết** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **9** | ***Trẻ biết hướng đọc viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. Làm quen với các hướng viết nét chữ.*** | ***Hướng đọc viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. Làm quen với các hướng viết nét chữ.*** | - Trò chuyện hướng đọc viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuốngdòng dưới. Làm quen với các hướng viết nét chữ. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG | **Mục tiêu PTCT** |
| **10** | Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa. | Nhận dạng các chữ cái e - ê trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa. | - Tiết học: Làm quen chữ cái e – ê. - Làm bài tập tô nối chữ cái: e, ê. - TC: Xếp đúng chữ. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH+HĐG |  |
| **11** | Biết tô, tập đồ các nét chữ của hệ thống chữ viết thường Tiếng Việt. | Trẻ tô, tập đồ các nét chữ a- ă- â trong bảng chữ cái Tiếng Việt. | - Tiết học: Tập tô chữ cái a- ă- â - Ôn lại tập tô chữ a- ă- â | Lớp | Lớp học |  | HĐH+HĐC |  |  |  |
|  | **V. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **A. Phát triển tình cảm** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **1. Thể hiện ý thức về bản thân** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **1** | Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại. | Một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình. | - Trò chuyện, đàm thoại một số thông tin về bản thân và gia đình. | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT |  | ĐTT |  |
| **2** | Biết mình là con/ cháu/ anh/chị/em trong gia đình. | Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình. | - Trò chuyện, đàm thoại trách nhiệm của bản thân trong gia đình. | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |  |  |
| **3** | Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, những việc vừa sức. | Thực hiện được công việc được giao( Trực nhật, xếp dọn đồ chơi). | - TC: Gia đình ngăn nắp. | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  |  |
|  | **2. Thể hiện sự tự tin, tự lực** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **4** | Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày. | Vắt nước cam. | - Thực hành:  Vắt nước cam | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG | HĐG |  |
| Rót nước mời khách | - Thực hành: Rót nước mời khách. | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  |  |
|  | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **5** | Biết thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi. | Biết thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi. | - Trò chuyện thực hiện một số quy định gia đình: vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép. | Lớp | Lớp học |  | ĐTT |  |  |  |
| **6** | Biết thực hiện được một số quy định ở gia đình như: Dọn dẹp, sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào đúng nơi qui định. | Thực hiện được một số quy định ở gia đình: Dọn dẹp, sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào đúng nơi qui định. | - Thực hành bé sắp xếp đồ dùng ngăn nắp. | Lớp | Lớp học |  | HĐG | HĐG |  |  |
| **7** | Biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. | Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. | - Trò chuyện quan tâm đến người thân trong gia đình. | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |  |
| **8** | ***Trẻ nhận biết, phòng tránh được 1 số tình huống không an toàn có thể xảy ra khi ở nhà một mình.*** | ***Nhận biết, phòng tránh được 1 số tình huống không an toàn có thể xảy ra khi ở nhà một mình như: người lạ đến nhà; đám cháy trong nhà; leo trèo cầu thang, lan can; nghịch vật sắc nhọn; phích nước nóng, ổ điện.*** | - Tiết học: Dạy trẻ một số kỹ năng khi ở nhà 1 mình.  - Trò chuyện xem video những nơi nguy hiểm. | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐC |  |  |  | **Mục tiêu PTCT** |
| **9** | Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở trong các hoạt động. | Xếp hàng không chen lấn, xô đẩy đùa nghịch khi chờ đợi đến lượt mua vé, lên/xuống các PTGT. | - Xếp hàng không chen lấn, xô đẩy đùa nghịch. | Lớp | Lớp học |  | HĐNT | HĐNT | HĐNT |  |
| **10** | Biết một số quy định và thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi đi bộ. | Tìm hiểu một số quy định và thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi đi bộ (Từ trong nhà, trong ngõ không được chạy ra đường đột ngột dễ gây tai nạn giao thông). | - Trò chuyện về một số quy định và thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi đi bộ (Từ trong nhà, trong ngõ không được chạy ra đường đột ngột dễ gây tai nạn giao thông). | Lớp | Lớp học |  | HĐC | HĐC |  |  |
| **11** | ***Biết một số quy định, những hành vi văn minh khi tham gia giao thông đường bộ.*** | ***Tìm hiểu và thực hiện một số quy định và văn hóa khi đi trên các phượng giao thông đường bộ: (Từ trong nhà, trong ngõ không được chạy ra đường đột ngột dễ gây tai nạn giao thông; nhường chỗ cho người già em nhỏ, phụ nữ mang thai và người tàn tật, ngồi ngay ngắn, không nói to đùa nghịch... khi đi ô tô khách, ô tô buýt, hành khách đều mua vé).*** | - Trò chuyện về một số quy định và văn hóa khi đi trên phương tiện giao thông. - Xem video về văn hóa khi đi các phương tiện giao thông công cộng. | Lớp | Lớp học |  |  | ĐTT | ĐTT | **MT PT**  **CT** |
|  | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **1** | Biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay) và nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹo nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. | - Trò chơi: Khám phá âm thanh. - Quan sát bầu trời nắng, mưa… | Lớp | Lớp học, sân trường | HĐNT+HĐG | HĐNT+HĐG |  |  |  |
| **2** | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi phù hợp với chủ đề. | Nghe bài hát, bản nhạc; phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện. | - Nghe bài hát, bản nhạc: Con thương Cả nhà thương nhau, tổ ấm gia đình. | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |  |
| **3** | Thích thú ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gợi cảm nói nên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật( Màu sắc, hình dáng, bố cục…) của tác phẩm tạo hình. | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình. | + Gọi tên sản phẩm tạo hình. + Nhận xét sản phẩm tạo hình của mình của bạn. | Lớp | Lớp học | HĐKH | HĐKH | HĐKH | HĐKH |  |
|  | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình.** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **4** | Thích nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau ( Nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). | Mở nhạc cho trẻ nghe các bài hát: + Chiếc quạt máy. + Tổ ấm gia đình. + Ngôi nhà thân yêu. | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |  |
| **5** | Có khả năng vận động nhịp phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức( Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc/ Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu. | - Tiết học: Dạy VĐ múa bài "Múa cho mẹ xem. - Ôn luyện VĐM “Múa cho mẹ xem" | Lớp | Lớp học |  | HĐH+HĐC |  |  |  |
| - Tiết học:  Dạy TTC bài "Bé quét nhà" - Ôn lại dạy TTC bài "Bé quét nhà" | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH+HĐC |  |  |
| **6** | Có khả năng tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích | Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích | Tiết học: Rèn kỹ năng âm nhạc bài: Múa cho mẹ xem; Bé quét nhà | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH |  |
| **7** | Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình,vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. | - Trò chơi: Ai khéo tay ( Làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo từ lá cây, sỏi, hộp nhựa…) | Lớp | Lớp học | HĐG+HĐNT | HĐG+HĐNT | HĐG+HĐNT | HĐG+HĐNT |  |
| **8** | Biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. | Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. | - Tiết học: Cắt dán "Ngôi nhà" | Lớp | Lớp học |  | HĐH+HĐG |  |  |  |
|  | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **9** | Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. | - Tiết học: Làm đồ dùng gia đình. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  |  |
| - Tiết học: STEAM - Dự án: Làm khung ảnh gia đình. | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐC |  |  |  |  |
| **10** | Biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. | Tự tạo ra tiết tấu khi nghe nhạc, nghe hát bằng cách gõ đệm bằng dụng cụ gõ. | - Trò chơi:  Nhạc công tý hon. | Lớp | Khu vực chơi số 2 | HĐNT | HĐNT | HĐNT |  |  |
| **11** | Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. | - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. | Lớp | Lớp học | HĐKH | HĐKH | HĐKH | HĐKH |  |
|  |  | **Cộng tổng lĩnh vực** | | | |  |  |  |  |  |
|  |  | **Tổng số** | | | | **32** | **33** | **31** | **30** |  |
|  |  | Lĩnh vực thể chất | | | | ***7*** | ***6*** | ***6*** | ***7*** |  |
|  |  | Lĩnh vực nhận thức | | | | ***4*** | ***4*** | ***4*** | ***5*** |  |
|  |  | Lĩnh vực ngôn ngữ | | | | ***8*** | ***8*** | ***7*** | ***7*** |  |
|  |  | Lĩnh vực TCKNXH | | | | ***5*** | ***7*** | ***6*** | ***5*** |  |
|  |  | Lĩnh vực thẩm mỹ | | | | ***8*** | ***8*** | ***8*** | ***6*** |  |
|  |  | **Cộng tổng số nội dung phân bổ vào CĐ** | | | | 32 | 31 | 31 | 30 |  |
|  |  | Trong đó: - Đón - trả trẻ | | | | **6** | **5** | **5** | **5** |  |
|  |  | - Thể dục sáng | | | | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
|  |  | - Hoạt động góc | | | | 9 | 7 | 9 | 9 |  |
|  |  | - Hoạt động ngoài trời | | | | 5 | 6 | 5 | 4 |  |
|  |  | - Vệ sinh - ăn ngủ | | | | 2 | 2 | 2 | 2 |  |
|  |  | - Hoạt động chiều | | | | 5 | 6 | 6 | 5 |  |
|  |  | - Hoạt động trải nghiệm | | | | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  | - Hoạt động kết hợp | | | | 4 | 5 | 4 | 4 |  |
|  |  | - Hoạt động STEAM | | | | 1 | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  | - Lễ hội | | | | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  | **Tổng số** | | | | **5** | **5** | **5** | **5** |  |
|  |  | Chia ra : + Giờ thể chất | | | | *1* | *1* | *1* | *1* |  |
|  |  | + Giờ nhận thức | | | | *1* | *1* | *1* | *1* |  |
|  |  | + Giờ ngôn ngữ | | | | *1* | *1* | *1* | *2* |  |
|  |  | + Giờ TCKNXH | | | | *1* | *0* | *0* | *0* |  |
|  |  | + Giờ thẩm mỹ | | | | *1* | *2* | *2* | *1* |  |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Những người thân yêu trong**  **gia đình bé** | 1 | Từ 18/10 đến 22/10/2021 |  |  |
| **Ngôi nhà thân yêu** | 1 | Từ 25/10 đến 29/10/2021 |  |  |
| **Đồ dùng gia đình bé** | 1 | Từ 1/11đến 5/11/2021 |  |  |
| **Nhu cầu gia đình** | 1 | Từ 8/11 đến 12/11/2021 |  |  |

**\*Ghi chú: + Những nội dung có đánh dấu 1 (\*) là những nội dung lưu ý dành trẻ chậm phát triển ngôn ngữ**

**+ Những nội dung có đánh dấu 2(\*\*) là những nội dung lưu ý dành cho trẻ thừa cân béo phì**

**III. CHUẨN BỊ:**

|  | **NHÁNH 1**  **Những người thân trong**  **gia đình** | **NHÁNH 2**  **Ngôi nhà thân yêu** | **NHÁNH 3**  **Đồ dùng gia đình bé** | **NHÁNH 4**  **Nhu cầu gia đình** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | **\* Công tác tuyên truyền:**  - Tuyên truyền với phụ huynh về bài thơ, câu chuyện, bài hát sẽ học trong chủ đề Gia đình như: Thơ: “Giữa vòng gió thơm, Truyện “Ai đáng khen nhiều hơn”. Bài hát: Cả nhà thương nhau, Múa cho mẹ xem.  - Hình ảnh bé lễ phép, chào hỏi ông bà, bố mẹ, anh chị và người lớn.  - Tuyên truyền phòng tránh bệnh dịch COVID -19 và thực hiện thông điệp 5K của Bộ y tế. Thực hiện nghiêm túc các qui định về phòng chống dịch bệnh: Đeo khẩu trang khi tới trường, theo dõi nhiệt độ, sức khỏe cho trẻ trước và sau khi tới trường  - Tuyên truyền chăm sóc chế độ dinh dưỡng và vận động cho trẻ thừa cân béo phì **(\*\*)**  - Tuyên truyền mục tiêu giáo dục, tên các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ trong chủ đề gia đình | | | |
| **1. Xây dựng MT giáo dục**  **\* XDMTGD trong lớp.**  - Thay đổi góc xây dựng thành xây dựng mô hình ngôi nhà của bé”  - Bổ sung các nguyên học liệu, các vỏ hộp đồ lắp ghép để tạo ngôi nhà  - Góc học tập: Tranh ghép chữ cái, số về gia đình.  - Góc tạo hình: Bổ sung mẫu gợi ý các bước làm, trang trí khung ảnh gia đình. Mẫu gợi ý trang trí ảnh, đồ dùng người thân từ học liệu: một số tranh rỗng.  - Góc sách: Một số quyển sách tranh truyện về chủ đề gia đình  - Góc phân vai: Bổ sung trang phục đồ dùng của ông: Kính, gậy, mũ, báo. Bánh sinh nhật.  - Tải phim, video: Truyện: Ai đáng khen nhiều hơn, Bàn tay có nụ hôn.  - Tải nhạc bài hát: Cả nhà thương nhau, Múa cho mẹ xem, Cho con.  - Chuẩn bị các đường link một số bài học: Steam Làm khung ảnh gia đình. | **\* Xây dựng môi trường giáo dục:**  - Tên góc chơi theo chủ đề nhánh: “Ngôi nhà thân yêu”:  + Bổ sung:  - Góc xây dựng: Bổ sung khối hộp, khối gỗ, một số bộ bàn ghế.  - Góc học tập: Các bài tập nhỏ tô - nối theo yêu cầu  - Góc tạo hình: một số mẫu kiểu nhà 1 tầng, nhà 2 tầng, nhà mái ngói,…từ các nguyên học liệu: bìa hộp giấy, giấy màu,…  Album tranh truyện kể sáng tạo về chủ đề: “Ngôi nhà thân yêu”.  **-** Góc phân vai: bổ sung tranh cung cấp cách chế biến món trứng rán. | **\* Xây dựng môi trường giáo dục:**  - Góc tạo hình: Bổ sung các khuôn in về một số đồ dùng trong gia đình bé: quần, áo, váy,…  + Bổ sung đất nặn: Nặn đồ dùng gia đình  - Góc học tập: Bổ sung lô tô về đồ dùng gia đình  + Tranh hành vi một số cách sử dụng đồ dùng an toàn  + Bổ sung album về đồ dùng gia đình.  - Tải phim, video: một số đồ dùng gia đình  - Tải nhạc bài hát: Quét nhà. | **\* Xây dựng MT giáo dục**  **\* XDMTGD trong lớp**  Thay đổi góc xây dựng thành mô hình khu chơi giải trí  - Tiếp tục bổ sung khối hộp các loại, khối gỗ, phụ liệu tạo khu trung cư cao tầng. Cây xanh, cây hoa, bể bơi ….cho khu chung cư. (có chi tiết rời để ghép, dính, cài.....  Góc phân vai: Bổ sung tháp dinh dưỡng, khẩu phần ăn cho từng thành viên trong gia đình  - Góc học tập: Lô tô dinh dưỡng  - Tải phim, video: một số món ăn, sinh nhật của các thành viên trong gia đình, các chuyến du lịch của gia đình. |
| **Nhà trường** | - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, rút kinh nghiệm, thảo luận về chủ điểm:“Gia đình"  - Mua sắm một số đồ dùng, nguyên liệu phục vụ chủ đề:  - Bổ sung các khối bằng gỗ 3 kg.  - Băng dính 2 mặt (5 cuộn), băng dính trắng 1 cuộn, 5 tờ bìa A0, nhựa chong 1m. Xốp màu .  - Mua bổ sung một số đồ dùng hiện đại góc nấu ăn: Lò vi sóng, nồi hấp.  - Tranh dinh dưỡng sức khỏe, nhu cầu của gia đình. | | | |
| **Phụ huynh** | - Trò chuyện về những người thân trong gia đình bộ.  - Ủng hộ một số nguyên học liệu: Sách báo, tranh ảnh, que kem, khung ảnh,…  - Một số hình ảnh, bức ảnh kỷ niệm về gia đình  - Kết hợp với giáo viên về tình trạng sức khỏe, tình hình học tập của trẻ cho kịp thời. | - Ủng hộ tranh ảnh, truyện báo và một số nguyên liệu: Hộp bìa catton, vỏ giấy,…  - Trao đổi cùng cô giáo nắm bắt kế hoạch thực hiện chủ đề nhánh. | - Ủng hộ lớp đĩa nhựa, đĩa giấy, thìa, bộ cốc nhựa,... bộ đồ chơi gia đình. | - Ủng hộ lớp tranh ảnh về một số loại thực phẩm: Rau, củ, quả,... |
| **Trẻ** | - Trang trí môi trường lớp cùng cô.  - Giúp cô một số việc đơn giản để hoàn thành góc chơi  - Chuẩn bị 1 số nguyên học liệu, đồ dùng đồ chơi cho các tiết học. | - Tham gia sưu tầm các nguyên học liệu cùng cô và bố mẹ.  - Tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn. | **-** Làm một số loại quả bằng các nguyên học liệu để bổ sung vào góc bán hàng.  - Chuẩn bị các điều kiện học tập cho hoạt động sau. | - Trực nhật theo tổ.  - Tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn. |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **TT** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |  |
| **1** | **Đón – Trả trẻ** | | - Mở cửa cho thông thoáng phòng nhóm, dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học.  **-Trao đổi với phụ huynh:**  - Cô nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào bố mẹ, ông bà, chào cô và các bạn trước khi đến lớp và trước giờ trả trẻ.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.  - Đo nhiệt độ, sát khuẩn, ký sổ giao nhận trẻ trước khi cho trẻ vào lớp.  - Mặc trang phục phù hợp thời tiết cho trẻ, vệ sinh cá nhân trẻ sạch sẽ.  **- Trò chuyện, chơi với trẻ về:**  + Trò chuyện về gia đình và các thành viên trong gia đình: Nhà con có những ai? (\*)  + Mọi người thường làm những công việc gì? Năm nay ông (bà, bố, mẹ) của con bao nhiêu tuổi?  + Trò chuyện về gia đình sống chung nhiều thế hệ.  + Trò chuyện với trẻ về cách nhận ra một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.  + Trò chuyện giao tiếp hàng ngày không nói tục chửi bậy.  + Trò chuyện, đàm thoại một số thông tin về bản thân và gia đình.  + Thực hiện một số nội qui gia đình: Vâng lời bố mẹ, ông bà, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.  + Trò chuyện về một số quy định và văn hóa khi đi trên phương tiện giao thông.  + Xem video về văn hóa khi đi các phương tiện giao thông công cộng.  + Trò chuyện số điện thoại của người thân và các số điện thoại trợ giúp: 111,113,114,115.  + Chơi góc sách truyện: Xem album gia đình, đồ dùng gia đình...chỉ vào tranh và kể tên người thân trong gia đình, một số đồ dùng trong gia đình....  ***- Đọc và giải câu đố về chủ đề gia đình:*** Đố về một số đồ dùng trong gia đình: Cái giường, cái ghế....  - Chơi theo ý thích: Trẻ chọn một số góc chơi, đồ dùng đồ chơi theo ý thích.  **- Nghe nhạc thiếu nhi các bài hát về gia đình:** Chiếc quạt máy,Tổ ấm gia đình, Ngôi nhà thân yêu,...  **\* Điểm danh**:  + Cho trẻ quan sát các bạn trong tổ, trong lớp đã đến đầy đủ chưa?  + Nhắc nhở trẻ nên đi học đầy đủ và đúng giờ. | | | | | Lưu ý tới trẻ chậm phát triển ngôn ngữ. |
| **2** | **Thể dục sáng** | | - Khởi động: Cho trẻ đi các kiểu đi: đi nhanh, đi chậm, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, .... kết hợp với bài hát: Cả nhà thương nhau; con thương; Ngôi nhà mới.  - Tập với dụng cụ vòng thể dục.  - Trọng động:  + Hô hấp: Thổi nơ bay.  + Tay: Tay đưa ngang gập khuỷu tay.  + Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang hai bên **.**  + Chân: Đứng đưa chân ra phía trước lên cao.  + Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau.  -Trò chơi: gieo hạt.  - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân. | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **N1 Người thân gia đình bé** | *Ngày 18/10/2021*  PHÁT TRIỂN  THỂ CHẤT  VĐCB:  Bật xa  40 – 50 cm | *Ngày 19/10/2021*  PHÁT TRIỂN  NHẬN THỨC  Nhận biết  khối vuông,  khối chữ nhật | *Ngày 20/10/2021*  PHÁT TRIỂN  NGÔN NGỮ  Truyện:  Ai đáng khen nhiều hơn | *Ngày 21/10/2021*  PHÁT TRIỂN  THẨM MĨ  Steam: Làm khung ảnh gia đình | *Ngày 22/10/2021*  PHÁT TRIỂN  TC-KNXH  Dạy trẻ một số kỹ năng khi ở nhà 1 mình |  |
| **N2 Ngôi nhà thân yêu** | *Ngày 25/10/2021*  PHÁT TRIỂN  THỂ CHẤT  *VĐCB:*  Đi trên dây  ( dây đặt trên sàn) | *Ngày 26/10/2021*  PHÁT TRIỂN  THẨM MĨ  Cắt dán ngôi nhà  ( §Ò tµi) | *Ngày 27/10/2021*  PHÁT TRIỂN  NHẬN THỨC  Tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành 2 nhóm bằng các cách | *Ngày 28/10/2021*  PHÁT TRIỂN  NGÔN NGỮ  Tập tô chữ:  a- ă- â | *Ngày 29/10/2021*  PHÁT TRIỂN  THẨM MĨ  Dạy KNVĐ múa bài: “Múa cho mẹ xem” |  |
| **N3:**  **Đồ dùng gia đình** | *Ngày 1/11/2021*  PHÁT TRIỂN  THỂ CHẤT  *VĐCB:*  Chạy thay đổi tốc độ, đổi hướng dích dắc theo hiệulệnh | *Ngày 2/11/2021*  PHÁT TRIỂN  THẨM MĨ  Dạy kỹ năng vận động TTTC bài hát: “Bé quét nhà” | *Ngày 3/11/2021*  PHÁT TRIỂN  NHẬN THỨC  Tìm hiểu về một số đồ dùng gia đình | *Ngày 4/11/2021*  PHÁT TRIỂN  NGÔN NGỮ  Đồng dao:  Gánh gánh  gồng gồng | *Ngày 5/11/2021*  PHÁT TRIỂN  THẨM MĨ  Làm đồ dùng  gia đình  ( §Ò tµi ) |  |
| **N4**  **Nhu cầu gia đình** | *Ngày 8/11/2021*  PHÁT TRIỂN  NGÔN NGỮ  Thơ:  Giữa vòng gió thơm | *Ngày 9/11/2021*  PHÁT TRIỂN  NHẬN THỨC  Đếm đến 7, nhận biết số 7. | *Ngày 11/11/2021*  PHÁT TRIỂN  THỂ CHẤT  VĐCB:  Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay | *Ngày 10/11/2021*  PHÁT TRIỂN  NGÔN NGỮ  Làm quen chữ cái: e, ê | *Ngày 12/11/2021*  PHÁT TRIỂN  THẨM MĨ  Rèn kỹ năng âm nhạc  +VĐM bài: Múa cho mẹ xem  + TTTC bài: Bé quét nhà |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **N1 Những người thân trong gia đình bé** | *Ngày 18/10/2021*  **\* Chuẩn bị:**  Đường kẻ bằng phấn, giẻ lau, khay hạt theo dõi sự nảy mầm của cây từ hạt.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây vú sữa  - TCVĐ: Ai bật xa nhất.  - Chơi các nội dung ở khu vực số 3.  + Quan sát và theo dõi sự nảy mầm của cây  + Trẻ lau lá cây, nhổ cỏ.  + Chăm sóc vườn cây trồng.  + Trẻ chơi với các trò chơi ngoài trời | *Ngày 19/10/2021*  **\* Chuẩn bị:**  Mo cau. Một số dụng cụ âm nhạc  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây hoa ti gôn  - TCVĐ: Kéo co  - Chơi các trò chơi ở khu vực số 2  + Chơi với các nội dung trên sân trường: Đi trên gờ bồn hoa, đi trên dây, đi cà kheo (\*\*)  + Trẻ chơi đánh trống, đánh đàn t’rưng và chơi với các dụng cụ âm nhạc.  - Chơi tự chọn | *Ngày 20/10/2021*  **\* Chuẩn bị:** Một số nguyên học liêu: Lá cây, sỏi, hộp nhựa…  - Bàn cờ: ô ăn quan, cua cắp  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây cau cảnh  - TCVĐ : Rồng rắn  - Chơi tự chọn tại khu vực số 1  + Trẻ ngồi làm đồ dùng, đồ chơi từ các nguyên học liệu khác nhau.  + Trẻ chơi một số trò chơi dân gian: Ô ăn quan, cua cắp…  - Chơi tự chọn | *Ngày 21/10/2021*  **\* Chuẩn bị:** Một số dụng cụ âm nhạc được làm từ các nguyên học liệu khác nhau.  **\* Hoạt động :**  - HĐCMĐ: Quan sát bầu trời nắng, mưa…  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự chọn số 2  + Trò chơi: Khám phá âm thanh.  + Trò chơi: Nhạc công tí hon.  + Trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời: Đi cầu thăng bằng | *Ngày 22/10/2021*  **\* Chuẩn bị:** Một số nguyên học liêu: lá cây, sỏi, hộp nhựa…  Bàn cờ ô ăn quan.  **\* Hoạt động :**  - HĐCMĐ: Quan sát vườn thiên nhiên.  - TCVĐ: Xi ba khoai  - Chơi tự chọn tại khu số 1  + Trò chơi: Ai khéo tay.  + Trẻ ngồi làm đồ dùng, đồ chơi từ các nguyên học liệu: Làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo từ lá cây, sỏi, hộp nhựa.  - Chơi tự chọn | Lưu ý tới trẻ thừa cân béo phì tăng cường cho trẻ tham gia các trò chơi vận động |
| **N2 Ngôi nhà thân yêu** | *Ngày 25/10/2021*  **\* Chuẩn bị:**  Cà kheo, bao bố, cầu lông, thúng, mái chèo.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây lá đỏ.  - TCVĐ: Đi thăng bằng trên bờ bồn cây.  - Chơi tự chọn tại khu vực 2  + Chơi với các nội đi cà kheo, chơi với đồ chơi ngoài trời  + Chơi chèo thuyền, nhảy bao bố, đánh cầu lông (\*\*)  + Chơi với các đồ chơi ngoài trời. | *Ngày 26/10/2021*  **\* Chuẩn bị:** Dây thừng, giẻ lau, khay hạt theo dõi sự nảy mầm của cây từ hạt.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát khu vườn cổ tích  - TCVĐ: Nhảy bao bố  - Chơi tự chọn tại khu vực số 3:  + Quan sát và theo dõi sự nảy mầm của cây  + Trẻ lau lá cây, tưới nước cho cây, nhổ cỏ  - Chơi tự do. | *Ngày 27/10/2021*  **\* Chuẩn bị:**  Cờ và một số nguyên học liệu: Lá cây, sỏi, hộp các loại.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát quang cảnh bầu trời và cảnh vật xung quanh.  - TCVĐ: Trồng nụ trồng hoa  - Chơi tự chọn tại khu vực số 1:  + Trò chơi: Ai khéo tay.  + Trẻ ngồi làm đồ dùng, đồ chơi từ các nguyên học liệu khác nhau: Làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo từ lá cây, sỏi, hộp nhựa…  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | *Ngày 28/10/2021*  **\* Chuẩn bị:** Bóng, tượng tô, ống chui, quả cầu bằng các nguyên học liệu, đất nặn.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Thực hiện xếp hàng.  Giáo dục trẻ: Xếp hàng không chen lấn, xô đẩy đùa nghịch  - TCVĐ: Ném bóng  - Chơi tự chọn tại khu vực số 3:  + Trẻ tô tượng vẽ tranh, nặn đồ dùng gia đình đồ chơi... theo ý thích của trẻ  + Trẻ chơi ném bóng, chơi chui ống, chơi đá cầu...  - Chơi tự do. | *Ngày 29/10/2021*  **\* Chuẩn bị:** Bóng và một số dụng cụ âm nhạc làm từ các nguyên học liệu khác nhau  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây sấu  - TCVĐ: Đi kiểm chúa la  - Chơi tự chọn tại khu vực số 2:  + Trò chơi: Khám phá âm thanh  + Trò chơi: Nhạc công tí hon.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. |  |
| **N3**  **Đồ dùng gia đình bé** | *Ngày 1/11/2021*  **\* Chuẩn bị:**  Xắc xô, một số dụng cụ âm nhạc và các loại trang phục làm từ các nguyên học liệu khác nhau**.**  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan trò chuyện ND truyện: Cây khế.  - TCVĐ: Hãy làm theo hiệu lệnh  - Chơi tự chọn tại khu vực chơi số 2:  + Làm quen và tập sử dụng một số nhạc cụ (đánh đàn t’rưng, đánh trống), hóa trang, biểu diễn với các đồ dùng âm nhạc  + Vẽ tranh các loại tranh ảnh, chân dung người thân gia đình… theo ý thích của trẻ.  - Chơi tự chọn | *Ngày 2/11/2021*  **\* Chuẩn bị:** Bao bố, một số đồ chơi với cát, nước.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cau cảnh.  - TCVĐ: Kéo mo cau.  - Chơi tự chọn tại khu vực số 3:  + Trẻ chơi với cát, vẽ tranh cát...  + Chơi câu cá  + Chăm sóc vườn cây mới trồng.  + Chơi với các loại lốp xe, đi xe đạp...(\*\*)  + Trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời. | *Ngày 3/11/2021*  **\* Chuẩn bị:**  Giẻ lau, khay hạt theo dõi sự nảy mầm của cây từ hạt. Các dòng chảy to, nhỏ.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Thực hiện xếp hàng.  Giáo dục trẻ: Xếp hàng không chen lấn, xô đẩy đùa nghịch  - TCVĐ: Tìm bạn thân  - Chơi tự chọn tại khu vực số 3:  + Quan sát và theo dõi sự nảy mầm của cây  + Trẻ lau lá cây, tưới n­ước cho cây, nhổ cỏ, lau lá cho cây.  + Thử nghiệm dòng chảy to, nhỏ. Đong đo nước.  + Chơi với đồ chơi ngoài trời | *Ngày 4/11/2021*  **\* Chuẩn bị:** Một số nguyên học liệu: lá cây, sỏi, các loại vỏ hộp.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây vú sữa  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự chọn tại khu vực chơi số 1:  + Trò chơi: Ai khéo tay.  + Trẻ ngồi làm đồ dùng, đồ chơi từ các nguyên học liệu khác nhau: Làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo từ lá cây, sỏi, hộp nhựa…  + Đi trên gờ bồn hoa, các hình vẽ trên sân trường, cà kheo...  + Chơi tự do | *Ngày 5/11/2021*  **\* Chuẩn bị:** Một số dụng cụ âm nhạc được làm từ các nguyên học liệu khác nhau.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát bầu trời nắng, mưa...  - TCVĐ: Lộn cầu vồng.  - Chơi tự chọn tại khu vực số 2:  + Trò chơi: Khám phá âm thanh.  + Trò chơi: Nhạc công tí hon.  + Trẻ chơi đánh trống, đánh đàn t’rưng, chơi với các dung cụ âm nhạc.  - Chơi tự do. |  |
| **N4**  **Nhu cầu gia đình** | *Ngµy 8/11/2021*  **\* Chuẩn bị:** Bóng, quả cầu làm từ lá cây, giấy vụn, ô bật, ống chui.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây ngâu.  - TC: Bé làm thủ môn (\*\*)  - Chơi tự chọn tại khu vực số 3:  + Chơi với các nội dung trên sân trường: Đi trên gờ bồn hoa  + Trẻ chơi ném bóng, chơi chui ống, chơi đá cầu; Bật tách khép chân vào các ô. (\*\*)  - Chơi tự chọn. | *Ngày 9/11/2021*  **\* Chuẩn bị:** Một số nguyên học liệu: lá cây, sỏi, các loại vỏ hộp.Bảng chơi ô ăn quan, cua cắp, sỏi.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây hoa đồng hồ  - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ  Giáo dục trẻ: Xếp hàng không chen lấn, xô đẩy đùa nghịch.  - Chơi tự chọn tại khu vực số 1:  + Trẻ ngồi làm đồ dùng, đồ chơi từ các nguyên học liệu khác nhau: Lá cây, sỏi, hộp nhựa…  + Trẻ chơi một số trò chơi dân gian: Ô ăn quan…  - Chơi tự chọn. | *Ngày10/11/2021*  **\* Chuẩn bị:**  Cờ,khay hạt theo dõi sự nảy mầm của cây từ hạt. Các dòng chảy to, nhỏ.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây mít  - TCVĐ: Cướp cờ  - Chơi tự chọn tại khu vực số 3:  + Quan sát và theo dõi sự nảy mầm của cây.  + Chăm sóc vườn cây mới trồng.  + Thử nghiệm dòng chảy to, nhỏ. Đong đo nước.  + Trẻ chơi với cát.  - Chơi tự do. | *Ngày11/11/2021*  **\* Chuẩn bị:** Bóng, tượng và một số đồ chơi âm nhạc làm từ các nguyên học liệu khác nhau.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây sấu  - TCVĐ: Bóng tròn to  - Chơi tự chọn tại khu vực số 2:  + Trẻ tô tượng vẽ tranh ngôi nhà, đồ dùng gia đình ... theo ý thích của trẻ.  + TC: Khám phát âm thanh: Trẻ chơi đánh trống, đánh đàn t’rưng, chơi với các dụng cụ âm nhạc.  - Chơi tự do. | *Ngày 12/11/2021*  **\* Chuẩn bị:** Dây thừng, một số nguyên học liệu: lá cây, sỏi… bảng chơi ô ăn quan, cua cắp, sỏi.  **\* Hoạt động:**  - HĐCMĐ: Quan sát cây cau cảnh  - TCVĐ: Xi ba khoai  - Chơi tự chọn tại khu vực số 1:  + Trò chơi: Ai khéo tay.  - Trẻ ngồi làm đồ dùng, đồ chơi sáng tạo từ các nguyên học liệu khác nhau: Lá cây, sỏi, hộp nhựa…  + Trẻ chơi một số trò chơi dân gian: Cua cắp…  + Chơi với đồ chơi ngoài trời |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | **a. Vệ sinh:**  - Chuẩn bị: Khăn mặt, khăn lau tay, xà phòng thơm, nước ấm.  - Hoạt động: Cho trẻ ở từng bàn vào rửa mặt, rửa tay. Cô bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ thực hiện rửa tay, rửa mặt cho đúng thao tác.  + Giáo dục trẻ tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. Đi vệ sinh đúng nơi qui định  **b. Ăn - ngủ**  - Chuẩn bị:  + Kê bàn ghế, bố trí chỗ ngồi hợp lý, khăn lau tay, lau miệng, bát, đĩa đựng cơm, canh, thìa cho mỗi trẻ.  - Hoạt động:  + Cô trò chuyện với trẻ về ích lợi các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn.  + Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để tốt đối với cơ thể.  - Cô giáo dục trẻ: Biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống.  - Cho trẻ ăn:  + Cô động viên khích lệ trẻ ăn hết suất.  + Đối với trẻ thừa cân khuyến khích ăn nhiều rau xanh (\*\*)  + Ăn xong cho trẻ uống nước, đánh răng, lau miệng.  - Tổ chức giờ ngủ cho trẻ:  **+** Phân công trẻ trực nhật: Cùng cô chuẩn bị chỗ ngủ (kê giát giường, trải chiếu).  + Rèn luyện thói quen như: Lấy gối, về chỗ nằm đúng vị trí theo quy định.  + Mở nhạc hát ru: Chúc bé ngủ ngon; Ru con.  + Quan sát trẻ trong giờ ngủ (sửa tư thế nằm, đắp chăn cho trẻ, nhắc nhở trẻ không gây tiếng ồn).  - Trước khi trẻ ngủ dậy:  + Mở nhạc nhẹ.  + Cho trẻ vận động nhẹ nhàng tại chỗ (đưa tay lên cao, nghiêng đầu nghiêng người sang 2 bên). | | | | | Lưu ý trẻ thừa cân béo phì |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **N1**  **Người thân trong gia đình bé** | *Ngày 18//10/2021*  - Trò chuyện cùng trẻ về sự quan tâm đến người thân trong gia đình.  - Trò chơi: Tìm bạn.  - Chơi nhẹ các góc: Văn học, học tập. | *Ngày 19/10/2021*  - Trò chơi:  Chiếc nón kì diệu  - Ôn nhận biết khối vuông, khối chữ nhật  - Đọc câu đố về các đồ dùng trong gia đình.  - Chơi nhẹ các góc: Nghệ thuật, xây dựng. | *Ngày 20/10/2021*  - Trò chơi: Chuyển bóng về nhà.  - Ôn lại chữ cái: a, ă, â.  - Chuẩn bị các nguyên học liệu làm khung ảnh gia đình. Lên ý tưởng tìm giải pháp cho dự án Steam: Làm khung ảnh gia đình. | *Ngày 21/10/2021*  - Chơi trò chơi: Xi ba khoai.  - Xem video những nơi nguy hiểm  - Nghe các bài thơ: Mẹ của em.  - Đọc đồng dao; Gánh gánh, gồng gồng.  - Chơi nhẹ các góc. | *Ngày 22/10/2021*  - Trò chuyện về người thân gia đình.  - Nghe truyện: Khi mẹ sinh em bé.  - Trò chơi: Gia đình vui khỏe.  - Chơi nhẹ các góc. Làm vệ sinh lớp học: Lau đồ chơi, giá đồ chơi. |  |
| **N2**  **Ngôi nhà thân yêu** | *Ngày 25/10/2021*  -Trò chơi: Tìm về đúng nhà.  - Trò chuyện, đàm thoại trách của bản thân trong gia đình.  - Chơi nhẹ trong góc nghệ thuật: Làm album về ngôi nhà thân yêu. | *Ngày 26/10/2021*  - Trò chơi: Dung dăng dung dẻ  - Giải câu đố về đồ dùng gia đình.  - Cho trẻ xem video về một số kiểu nhà và đàm thoại theo nội dung video. | *Ngày 27/10/2021*  - Hoàn thiện bài: Cắt dán ngôi nhà  - Trò chơi: Xi ba khoai.  - Đọc thơ: Chiếc quạt nan  - Chơi theo ý thích. | *Ngày 28/10/2021*  - Trò chuyện hướng đọc viết từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Làm quen với các hướng viết nét chữ.  - Hoàn thiện bài tập tô chữ a, ă, â.  - Trò chơi: Gà trong vườn rau.  - Dạy trẻ bài hát: Múa cho mẹ xem. | *Ngày 29/10/2021*  - Chơi trò chơi: Thả đỉa.  - Trò chuyện về một số quy định và thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi đi bộ.  - Nghe các bài hát về chủ đề.  - Văn nghệ, nêu gương cuối tuần. |  |
| **N3**  **Đồ dùng gia đình** | *Ngày 1/11/2021*  - Trò chơi:  Xi ba khoai.  - Ôn lại chữ cái: a, ă, â.  - Làm album về đồ dùng gia đình.  - Chơi tự chọn. | *Ngày 2/11/2021*  - Cho trẻ giải câu đố về đồ dùng gia đình  - Hát và vận động VTTTTC bài: Bé quét nhà.  - Chơi theo ý thích | *Ngày 3/11/2021*  - Trò chơi: Dung dăng dung dẻ.  - Trò chơi: Phân nhóm đồ dùng theo phòng, tìm điểm chung của tôi.  - Chơi nhẹ trong góc | *Ngày 4/11/2021*  - TCVĐ: KÐo co.  - Trò chuyện so sánh sự giống và khác nhau của 2-3 đồ dùng gia đình  - ¤n luyÖn đọc đồng dao: Gánh gánh gồng gồng | *Ngày 5/11/2021*  - Trò chơi: Gánh gánh gồng gồng.  - Trò chuyện về một số quy định và thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi đi bộ  - Hát các bài hát về chủ đề gia đình.  - Nêu gương cuối tuần |  |
|  |  | **N4**  **Nhu cầu gia đình** | *Ngày 8/11/2021*  - Trò chuyện về người thân gia đình.  -Trò chơi: Tìm về đúng nhà  - Ôn luyện đọc thơ: Giữa vòng gió thơm.  - Chơi với các đồ chơi ở góc xây dựng | *Ngày 9/11/2021*  - Đọc câu đố về đồ dùng gia đình.  - Nghe truyện: Tích chu  - Ôn luyện: Đếm đến 7, nhận biết số 7  - Nghe bài hát: Chiếc quạt máy. | *Ngày 10/11/2021*  - Ôn lại chữ cái : e,ê  - Trò chơi: Bạn nào gấp quần áo nhanh hơn?  - Đọc thơ: Chiếc quạt nan. | *Ngày 11/11/2021*  - Ôn luyện VĐ múa bài hát: “Múa cho mẹ xem”  - Trò chơi: Nhảy theo điệu nhạc.  - Chơi trong góc văn học, học tập. | *Ngày 12/11/2021*  - Trò chơi :  Đi dép khổng lồ  -Nghe truyện: Bàn tay có nụ hôn  - Văn nghệ, nêu gương cuối tuần  - Cùng cô chuyển chủ đề mới. |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:**

| **S**  **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích - yêu cầu** | **Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| N1 | N2 | N3 | N4 |  |
| **1** | **Góc phân vai** | **\*Bán hàng**  ***- Siêu thị gia đình***  - ***Cửa hàng thời trang gia đình.*** | - Trẻ biết đóng vai người bán, người mua:  + Người bán biết trao đổi, giao tiếp với khách hàng, giới thiệu các mặt hàng tư vấn cho khách hàng về cách chọn, sử dụng đồ dùng, trang phục cho các thành viên trong gia đình, nói lời cảm ơn khách hàng.  - Biết lấy đúng hàng cho khách, biết giá tiền các mặt hàng.  + Người mua biết trao đổi qua lại, xưng hô giao tiếp cho phù hợp.  - Trẻ có kĩ năng bày bán các mặt hàng phù hợp đẹp mắt. | - Bày bán các mặt hàng theo gian hàng gọn gàng theo quy định, gắn bảng giá.  - Chào mời và giới thiệu các mặt hàng với khách.  - Bán hàng theo yêu cầu của khách.  - Tính tiền, trao đổi tiền và hàng.  - Trẻ lau chùi, thu dọn đồ dùng đồ chơi khi chơi xong. | - Bảng giá, tiền, máy tính tiền. | x | x | x | x |  |
| - Trang phục cá nhân của các thành viên: quần, áo, dép, mũ, kính, vòng, túi xách … | x |  |  | x |  |
| - Đồ chơi các đồ dùng trong gia đình: Đồng hồ, ti vi, tủ lạnh, giường, quạt, bát, cốc… |  | x | x |  |  |
| - Một số thực phẩm: Các loại rau củ, quả, tôm, cua, cá… | x | x | x | x |  |
|  |  | **Nấu ăn**  ***Gia đình thân yêu của bé***  ***Mừng sinh nhật mẹ*** | - Trẻ biết nhận vai chơi là các thành viên gia đình: Ông, bà, bố, mẹ, con và thực hiện vai chơi. Biết tổ chức gia đình đi chơi, mua sắm, trang trí nhà cửa...  - Trẻ có khả năng thực hành một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống. Biết thực hiện thao tác vai phù hợp. Giao tiếp lịch sự lễ phép với người thân.  - Trẻ biết đi chợ chọn mua thực phẩm sạch, an toàn.  - Có kĩ năng bày tiệc sinh nhật đẹp mắt và biết nói lời chúc mừng sinh nhật. | - Trẻ về nhóm cùng thỏa thuận vai chơi, thực hiện công việc của từng vai chơi cho phù hợp: Ông, bà, mẹ, bố, con.  - Gia đình tổ chức đi chợ mua sắm đồ dùng, các loại thực phẩm.  - Chế biến các món ăn cho bữa tiệc gia đình. | - Bộ đồ chơi nấu ăn, các loại thực phẩm: cá, tôm, cua, thịt, rau, củ, quả. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Khăn trải bàn, lọ hoa, tủ lạnh... | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Trang phục cho trẻ đóng vai các thành viên trong gia đình: Ông, bà, bố, mẹ. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Thực hành vắt nước cam | **-** Tranh cung cấp kiến thức: Quy trình vắt nước cam.  - Đồ dùng để vắt nước cam. |  |  |  | **x** |  |
| - Rót nước mời khách khi đến nhà chơi | - Nước, cốc chén đồ chơi. | **x** |  |  |  |  |
| - Tổ chức sinh nhật mẹ. | - Khăn trải bàn, lọ hoa, hoa tươi, bánh sinh nhật, bánh kẹo. |  |  |  | **x** |  |
| - Trang trí nhà cửa  - Bày bàn ăn đẹp mắt.  - Các thành viên trong gia đình cất đồ dùng ngăn nắp gọn gàng đúng nơi quy định. |  | **x** | **x** | x | x |  |
|  |  | **\* Bác sĩ**  ***Phòng khám đa khoa*** | - Biết đóng vai bác sĩ, y tá, biết khám bệnh  - Biết thao tác chăm sóc, chữa bệnh cho bệnh nhân***.***  - Biết lắng nghe ý kiến của bệnh nhân và sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp lời nói, cử chỉ nhẹ nhàng, ân cần, chu đáo với bệnh nhân.  - Biết thực hiện 1 số biện pháp phòng dịch bệnh Covid-19 | -Trẻ sắp xếp đồ chơi dụng cụ khám bệnh  - Nhắc nhở mọi mọi người đi khám phải tuân theo quy tắc của phòng khám: Lấy số, chờ đến lượt, đeo khẩu trang sát khuẩn… trong mùa dịch.  - Thực hiện thao tác khám bệnh, trò chuyện, chăm sóc, trao đổi, dặn dò các gia đình bảo vệ, giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi… | - Bộ đồ chơi góc bác sĩ:  + Quần áo, mũ bác sĩ  + Một số đồ dùng khám bệnh như: ống nghe, nhiệt kế, đo huyết áp, máy siêu âm, bảng đo cận thị,…  + Vỏ hộp thuốc, kéo, bông, băng, nẹp tay, sổ y bạ.  + Tranh tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid – 19, và một số kỹ năng bảo vệ khi gia đình đi chơi. | **x**  **x** | x  x | x  x | x  x |  |
| **2** | **\* Góc xây dựng**  ***Xây ngôi nhà của bé***  ***Xây khu chung cư cao tầng***  ***Xây khu vui chơi giải trí*** | | - Trẻ có kỹ năng làm việc, hoạt động theo nhóm.  - Biết lựa chọn và sử dụng các nguyên vật liệu xây dựng để lắp ghép, xếp mô hình ngôi nhà của bé, khu chung cư cao tầng, khu vui chơi giải trí.  - Trẻ có kỹ năng cài, đóng mở cúc, vặn xoáy, dán dính…  - Biết đặt tên cho công trình xây dựng.  - Biết tôn trọng, hợp tác cùng các bạn trong nhóm chơi. | - Về góc thỏa thuận phân công công việc cho từng thành viên trong nhóm.  - Xây xếp, lắp ghép thành mô hình ngôi nhà của bé; Khu vui chơi giải trí. Phân thành từng khu khác nhau.  - Gắn, cài quả, lá cho cây ăn quả, cây hoa, cây rau…  - Phân công nhau thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng. | - Tranh cung cấp kiến thức: Ngôi nhà của bé.  - Mô hình xây dựng ngôi nhà của bé. | **x** | **x** |  |  |  |
| - Tranh cung cấp kiến thức: Khu chung cư cao tầng.  - Mô hình khu chung cư cao tầng. |  |  | **x** |  |  |
| - Tranh cung cấp kiến thức: Khu vui chơi giải trí.  - Mô hình xây dựng khu vui chơi. |  |  |  | **x** |  |
| - Bộ đồ chơi lắp ghép, gạch, khối hộp, lõi chỉ… | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Các loại cây hoa, cây xanh (rời để trẻ cài, dính …) |  |  |  | **x** |  |
| - Các loại cây rau, cây ăn quả (rời để trẻ cài, dính …) | **x** | **x** | **x** |  |  |
| - Đồ phụ trợ: Rối người, con vật… | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| **3** | **\* Góc nghệ thuật**  ***Những ngôi nhà đẹp của bé***  ***Thời trang gia đình***  ***Xưởng sản xuất đồ dùng gia đình*** | | - Trẻ biết lựa chọn sử dụng các nguyên học liệu khác nhau để tô màu, in, nặn, xé, cắt dán trang trí tranh các thành viên gia đình, trang phục, đồ dùng gia đình, ngôi nhà của bé.  - Biết lựa chọn tranh ảnh để cắt làm album về chủ đề: “Gia đình của bé”.  - Biết làm các loại đồ chơi: Bàn ghế, ti vi, tủ lạnh, mũ nón, đồng hồ, các kiểu ngôi nhà... bằng các nguyên học liệu khác nhau.  -Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.  - Có kỹ năng đan tết bện, theo hình  - Trẻ biết nhận xét sản phẩm. |  | - Bút chì, sáp màu, đất nặn…  - Các nguyên vật liệu như giấy màu, len, giấy vo, mút xốp, màu nước, rơm rạ, vỏ hộp, bìa cứng, kéo, hồ dán, bìa catton, vỏ hộp, lọ sữa… | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Tô màu nước, dán dính tranh rỗng về các thành  viên, trang phục, đồ dùng gia đình bằng các nguyên học liệu khác nhau. | - Tranh rỗng về các thành viên gia đình. | **x** |  |  |  |  |
| - Mẫu dán ngôi nhà  - Tranh rỗng nhà 1 tầng, 2 tầng, nhà nhiều tầng. |  | **x** |  |  |  |
| - Mẫu dán cái bát  - Tranh rỗng nồi, bát, ti vi, quạt… |  |  | **x** |  |  |
| - Mẫu dán cái áo  - Tranh rỗng các trang phục của các thành viên trong gia đình: Mũ, dép, áo… |  |  |  | **x** |  |
| - In khuôn đồ dùng gia đình | - Mẫu khuôn in ngôi nhà, 1 tầng, 2 tầng, 3 tầng, gạch |  | **x** |  |  |  |
| - Mẫu khuôn in bát, nồi, cốc, quạt… |  |  | **x** |  |  |
| - Mẫu khuôn in áo, mũ, dép… |  |  |  | **x** |  |
| - Nặn các đồ dùng trong gia đình: Nồi, bát, cốc chén. | - Mẫu cái bát, cái nồi.  - Bảng, đất nặn. |  |  | **x** |  |  |
| - Vẽ các thành viên trong gia đình. | - Mẫu vẽ các thành viên trong gia đình. | **x** |  |  |  |  |
| - Làm các kiểu nhà bằng khối hộp. | - Mẫu nhà 1 tầng, 2 tầng, 3 tầng bằng khối hộp. |  | **x** |  |  |  |
| - Làm đồ dùng gia đình bằng các nguyên học liệu. | - Mẫu cái bát, cốc, quạt, tủ lạnh, ti vi. |  |  | **x** |  |  |
| - Làm trang phục cho các thành viên trong gia đình, khung ảnh gia đình | - Mẫu dép, mũ, áo, khung ảnh. | **x** |  |  | **x** |  |
| - Cắt dán, làm album về các chủ đề nhánh. | - Quyển album, các họa báo, tranh về chủ đề. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Đan, tết, bện. | - Mẫu đan hình túi xách, áo, các sợi dây đan. |  |  |  | **x** |  |
| **4** | **\* Góc học tập**  ***Bé tìm hiểu về gia đình***  ***Những đồ dùng ngộ nghĩnh***  ***Bé tìm hiểu ngôi nhà thân yêu*** | | - Trẻ biết đếm các thành viên trong gia đình, đồ dùng gia đình. Thực hiện các bài tập đúng theo yêu cầu của cô  - Biết ghép các mảnh khung rời tạo thành bức tranh  - Trẻ biết cách phân biệt thực phẩm sạch, an toàn trong bữa ăn hàng ngày.  - Biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng và sự đa dạng của chúng.  - Trẻ biết phân loại đồ dùng đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu.  - Biết thêm và bớt số lượng trong phạm 7  - Biết gắn trang phục, sở thích của các thành viên.  - Biết chơi các bàn cờ ôn tập số lượng, hình học, chữ cái. | - Lựa chọn các trò chơi.  - Ghép tranh theo sơ đồ từ các mảnh rời khung cảnh: “Gia đình của bé; Ngôi nhà thân yêu; Đồ dùng trong gia đình bé”. | - Bảng chơi, thẻ chữ cái, chữ số, bút màu sáp. | **x** | **x** | x | x |  |
| - Tranh mẫu, các mảng tranh rời khung cảnh gia đình bé. | **x** |  |  |  |  |
| - Tranh mẫu, các mảng tranh rời về ngôi nhà thân yêu. |  | **x** |  |  |  |
| - Tranh mẫu, các mảng tranh rời về đồ dùng gia đình. |  |  | **x** |  |  |
| - Sở thích của các thành viên trong gia đình bé. | - Tranh về các món ăn, trang phục. |  |  |  | **x** |  |
| - Công việc của các thành viên trong gia đình. | - Tranh các thành viên, các công việc của mỗi người. | **x** |  |  |  |  |
| - Tìm đồ dùng cho các phòng. | - Tranh lô tô đồ dùng các phòng. |  | **x** |  |  |  |
| - Phân loại đồ dùng để ăn- đồ dùng để uống. | - Tranh lô tô đồ dùng để ăn - đồ dùng để uống. |  |  | **x** |  |  |
| - Hành vi đúng- sai với ngôi nhà. | - Tranh về hành vi với ngôi nhà. |  | **x** |  |  |  |
| - Hành vi đúng- sai khi sử dụng đồ dùng. | - Tranh lô tô hành vi đúng - sai về cách sử dụng đồ. dùng gia đình. |  |  | **x** |  |  |
| - Bé về nhà (đến khu vui chơi) nhanh nhất. | - Quân cờ, hình ảnh khu vui chơi. |  |  |  | **x** |  |
| - Ghép nhà từ các hình học. | - Các hình học (tam giác, vuông, chữ nhật, hình tròn). |  | **x** |  |  |  |
| - Chơi tô nối theo yêu cầu. | - Các bài tập nhỏ tô nối theo yêu cầu. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Chơi đôminô. | - Bộ đồ chơi đôminô các kiểu nhà, đồ dùng, đồ chơi trong gia đình bé. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Bé sắp cơm giúp mẹ. | - Số, tranh lô tô các đồ dùng ăn uống: bát, đũa, thìa, đĩa,… | **x** |  | **x** | **x** |  |
|  | **\* Góc học tập**  **\* Bé vui học chữ** | | - Biết tô nối, sao chép, tìm chữ gạch chân, ghép từ những chữ cái theo yêu cầu.  - Trẻ biết ghép thẻ tên của các thành viên, tên các đồ dùng gia đình.  - Nhận dạng được chữ a, ă, â, e, ê qua các trò chơi.  - Biết chơi các bàn cờ ôn chữ cái | - Tìm các chữ cái đã học trong bài thơ. | - Bài thơ: “Làm anh” | **x** |  |  |  |  |
| - Bài thơ: “Em yêu nhà em” |  | **x** |  |  |  |
| - Bài thơ: “Cái bát xinh xinh” |  |  | **x** |  |  |
| - Bài thơ: “Qùa của mẹ” |  |  |  | **x** |  |
| - Bù chữ còn thiếu trong từ. | - Tranh các thành viên, các đồ dùng gia đình, các kiểu nhà có từ chứa chữ cái a, ă, â, e, ê. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Nối, viết chữ còn thiếu trong từ.  - Tô, đồ nét chữ chấm mờ; Tô chữ a, ă, â, e, ê rỗng. | - Bài tập nối, đồ nét chữ, bù chữ trong từ thành viên, các đồ dùng gia đình, các kiểu nhà | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Xếp chữ a, ă, â, e, ê bằng hột hạt, sỏi. | - Bảng đen, hạt đỗ, sỏi, đất nặn. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Tìm các nắp chai, có chữ ghép thành từ chỉ tên gọi gia đình, ngôi nhà, đồ dùng, món ăn | - Lô tô về gia đình, ngôi nhà, đồ dùng, món ăn, thẻ chữ | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Tìm và gạch chân chữ cái a, ă, â, e, ê trong bài thơ. | - Bảng chơi bóng kính, bài thơ:  “Lòng mẹ; Em yêu nhà em; Cái bát xinh xinh; Lấy tăm cho bà” | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| **5** | **\* Góc văn học**  ***Bé kể chuyện về gia đình yêu thương***  ***Câu chuyện về những đồ dùng gia đình***  ***Bé kể về ngôi nhà thân yêu*** | | - Trẻ biết kể chuyện theo tranh minh họa, theo đồ dùng, đồ chơi, kể chuyện sáng tạo về gia đình mình: Ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em;… Bộ phim: Bé vui giao thông.  -Trẻ biết đọc kể lại truyện đã biết.  - Biết đóng vai các nhân vật trong câu chuyện.  - Biết đọc thơ, đồng dao chữ to theo hướng đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới bài thơ: Giữa vòng gió thơm, Em yêu nhà em, chiếc quạt nan, Lòng mẹ; Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng | - Bé chọn sách, lật mở sách, xem tranh, kể chuyện. Trẻ đọc sách từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. | - Quyển sách đa năng, tranh ảnh, allbum, thơ chữ to, rối sáng tạo về các thành viên, các đồ dùng gia đình, các kiểu nhà và những nhu cầu của gia đình. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Xem và kể chuyện theo sách truyện, thơ… mua sẵn. | - Truyện: Khi mẹ sinh em bé; Con sinh ra từ đâu; Con yêu mẹ lắm  - Thơ: Giữa vòng gió thơm. | **x** |  |  |  |  |
| - Truyện: Bạn thân chuyển nhà  - Thơ: Em yêu nhà em |  | **x** |  |  |  |
| - Truyện: Gấu con chia quà  - Thơ: Chiếc quạt nan |  |  | **x** |  |  |
| - Truyện: Gà trống và vịt bầu  - Thơ: Lấy tăm cho bà |  |  |  | **x** |  |
| - Xem, kể chuyện theo sách thơ, truyện, đồng dao…cô và trẻ cùng làm. | - Truyện: Bàn tay có nụ hôn; Hai anh em gà con.  - Thơ: Giữa vòng gió thơm.  - Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng. | **x** |  |  |  |  |
| - Truyện: Ba chú lợn nhỏ. |  | **x** |  |  |  |
| - Thơ: Cái bát xinh xinh. |  |  | **x** |  |  |
| - Truyện: Chuyến du lịch của chú gà trống. |  |  |  | **x** |  |
| Xem album về chủ đề | - Bộ sưu tập: Người thân trong gia đình; Các hoạt động gia đình đông con, ít con... | **x** |  |  |  |  |
| - Bộ sưu tập: Các kiểu nhà, các vật liệu để xây nhà.. |  | **x** |  |  |  |
| - Bộ sưu tập: Các đồ dùng ngăn nắp ở mỗi căn phòng... |  |  | **x** |  |  |
| - Bộ sưu tập nhu cầu gia đình: Nhu cầu ăn, mặc, đi chơi. |  |  |  | **x** |  |
| - Kể chuyện theo tranh liên hoàn. | - Tranh: Hoạt động của các thành viên trong gia đình: Bố đọc báo, mẹ nấu cơm, em chơi đồ chơi... | **x** |  |  | **x** |  |
| - Tranh: Vẻ đẹp các kiểu nhà xây. |  | **x** |  |  |  |
| - Tranh: Đồ dùng của các căn phòng. |  |  | **x** |  |  |
| - Tranh: Một số nhu cầu của gia đình. |  |  |  | **x** |  |
| - Tranh về an toàn giao thông. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Kể chuyện sáng tạo bằng sa bàn, con rối. | - Rối dẹt: Các thành viên gia đình  - Rối tay: Gà anh, em, vịt, gà mẹ.  - Đồ vật: Mẩu bánh mì. | **x** |  |  |  |  |
| - Rối khối: Ngôi nhà bằng rơm, gỗ, gạch.  - Rối dẹt: 3 chú lợn, chó sói. |  | **x** |  |  |  |
| - Rối dẹt: Bố, mẹ, bé.  - Đồ vật: Cái bát, tủ, quạt ... |  |  | **x** |  |  |
| - Rối dẹt: Bố, mẹ, bé  - Đồ vật: Quần áo, mũ,... |  |  |  | **x** |  |
| - Đọc thơ chữ to. | Tranh thơ chữ to:  + Giữa vòng gió thơm. | **x** |  |  |  |  |
| Tranh thơ chữ to:  + Em yêu nhà em. |  | **x** |  |  |  |
| Tranh thơ chữ to:  + Chiếc quạt nan. |  |  | **x** |  |  |
| Tranh thơ chữ to:  + Cả nhà đi học. |  |  |  | **x** |  |
| - Đóng kịch truyện “Ai đáng khen nhiều hơn”.  - Đóng kịch: Bi, Bo, Ben và câu chuyện về chiếc mũ bảo hiểm. | - Mũ thỏ mẹ và hai anh em thỏ xám. | **x** |  |  | **x** |  |
| - Mũ các nhân vật, mô hình PTGT. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| **6** | **\* Góc thể chất**  **Bé vui khỏe** | | - Trẻ biết cách chơi các trò chơi phát triển các tố chất vận động.  - Trẻ có khả năng kiểm soát sự khéo léo của đôi bàn tay, phối hợp tay mắt nhịp nhàng linh hoạt trong hoạt động cài, cởi cúc, đan tết bện, kéo khóa...  - Trẻ biết phối hợp cùng các bạn trong nhóm để chơi các trò chơi. | - Trẻ về góc chơi tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích:  + Chơi cài, cởi cúc, kéo khóa, luồn buộc dây, đan tết bện, kéo chun...  + Chơi trò chơi: Ném vòng cổ chai, cò lửa, ô ăn quan...... | - Các đồ chơi phát triển vận động tinh: Cài, cởi cúc, kéo khóa, luồn buộc dây, ống tre nứa. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Đồ chơi phát triển vận động: bánh xe, các loại đích ném, vòng, túi cát, cầu đá.. | **x** | **x** | **x** | **x** |  |
| - Đồ chơi hột hạt... | **x** | **x** | **x** | **x** |  |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU TRONG GIA ĐÌNH BÉ**

**Thời gian thực hiện 5 ngày từ ngày 18/10 đến 22/10/2021**

**Thứ 2: Ngày 18 tháng 10 năm 2021**

**Tên hoạt động học: Bật xa 40-50 cm**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết được tên vận động cơ bản, biết cách thực hiện vận động bật xa 40-50 cm. Biết cách chơi, luật chơi TCVĐ: Đội nào nhanh nhất.

- Rèn luyện sự khéo léo, phát triển ở trẻ tố chất: Mạnh, khéo, và khả năng: Giữ thăng bằng. Có tinh thần phối hợp đồng đội trong khi chơi.

- Trẻ yêu thích luyện tập, rèn luyện sức khỏe, hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động.

**2.Chuẩn bị:**

- Hai đường bật chiều rộng 40cm (đường sỏi), một con đường rộng 50cm (đường cỏ). Kẹp: 35 cái, túi: 35 cái, mô hình 2 bể cá bằng hộp nhựa trong suốt có các vạch định mức.

- Bài hát: Cả nhà thương nhau; Gia đình nhỏ hạnh phúc to; Nhà mình rất vui”. Nhạc trò chơi.

**3. Tiến hành:**

**Hình thức tổ chức “Gia đình”**

***Hoạt động1: Gia đình vui khỏe***

- Giới thiệu chương trình “Gia đình vui khỏe”

- Tham dự chương trình gồm hai đội chơi: + Gia đình số 1

+ Gia đình số 2

- Mời hai đội chơi giới thiệu về các thành viên của gia đình mình.

- Hai gia đình thực hiện 3 phần thi: Vui khỏe; Tài năng; Chung sức

\* Phần thi thứ nhất: Vui khỏe cùng các gia đình

- Phần thi vui khỏe các gia đình làm động tác mô phỏng: Lau nhà, quét nhà, gấp quần áo

- Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi nhanh, chậm, lên dốc, xuống dốc… (kết hợp bài hát “Nhà mình rất vui”)

- Chuyển đội hình 4 hàng dọc.

- Chuyển đội hình hàng ngang Tập BTPTC:

+ Động tác tay 2: Hai tay đưa ra trước lên cao

+ Động tác bụng 1: Đứng cúi gập người về trước, tay chạm ngón chân

+ Động tác chân 2: Ngồi khuỵu gối

+ Động tác bật1: Bật tiến về phía trước

(Tập kết hợp với bài hát “Cả nhà thương nhau”)

- Tập ĐTNM: Bật tiến về phía trước

***Hoạt động 2: Bật xa 40- 50cm***

- **Cô giới thiệu phần thi thứ hai: Tài năng**

- Phần thi tài năng hai gia đình bật qua con đường rộng 40- 50 cm

- Cho hai đội về đội hình hai hàng ngang điểm danh số thành viên trong gia đình.

- Cô giới thiệu đường bật, và các rổ sỏi.

- Yêu cầu trẻ lấy sỏi ở trong rổ dải lên con đường để thành đường sỏi.

- Cho trẻ đi trải nghiệm trên con đường sỏi

- Trẻ nhận xét khi đi trên con đường sỏi?

- Hỏi trẻ: Với con đường này hai gia đình có thể chơi được những trò chơi hay vận động gì?

- Cho 2-3 trẻ lên thực hiện theo ý thích.

- Cô giới thiệu vận động: Bật xa 40- 50 cm.

- Cô thực hiện lần 1(không phân tích).

- Cô thực hiện lần 2 kết hợp phân tích vận động:

+ TTCB: Đứng chụm chân trước đường bật, hai tay đưa ra trước, mắt nhìn thẳng.

+ TH: Khi có hiệu lệnh hai tiếng xắc xô hai tay từ trước lăng nhẹ xuống dưới ra sau để lấy đà đồng thời gối hơi khụyu bật về phía trước qua con đường, tiếp đất nhẹ bằng 2 đầu bàn chân, cả bàn chân đầu gối khuỵu. Hai tay đưa ra trước để giữ thăng bằng. Sau đó nhẹ nhàng đi về phía cuối hàng đứng.

- Trẻ thực hiện:

+ Lần 1: Cô cho 2 trẻ của hai đội lần lượt lên thực hiện. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cháu Nguyễn Văn A Thực hiện vận động bật xa thêm 2 lần (\*\*)

- Cô giới thiệu con đường bằng cỏ to hơn (50cm)

- Lần 2: Cho hai đội thi đua lên bật qua hai đường bật sau đó tặng cho mỗi trẻ của hai gia đình một chiếc túi, một cái kẹp. Yêu cầu: Những trẻ vượt qua được cả hai đường bật được tặng một chiếc túi và một chiếc kẹp. Thời gian dành cho hai đội là một bản nhạc.

- Kiểm tra kết quả.

- Củng cố: Hỏi trẻ tên vận động.

**Cuối cùng là phần thi: Chung sức**

\* Trò chơi vận động: Đội nào nhanh nhất

- Chuẩn bị: Cô chuẩn bị hai con đường dải sỏi và hai hộp nhựa làm bể cá có đánh dấu vạch định mức.

- Luật chơi: Yêu cầu các thành viên gia đình không dùng tay mà chỉ dùng chiếc kẹp đã được tặng để gắp sỏi bỏ vào túi.

- Cách chơi: Hai gia đình đi xung quanh hai con đường có dải sỏi. Khi có hiệu lệnh “gắp sỏi” các thành viên của hai gia đình dùng những chiếc kẹp gắp viên sỏi bỏ vào túi để mang về trang trí vào bể cá. Trong thời gian là một bản nhạc đội nào gắp được nhiều sỏi cho vào bể cá đội đó giàng chiến thắng.

- Trẻ chơi: Cho trẻ chơi 2 lần (cô kiểm tra kết quả)

- Cô nhận xét tuyên dương tặng quà cho 2 gia đình đã hoàn thành các phần thi.

***Hoạt động 3: Thư giãn cùng các gia đình***

- Cho hai đội đi nhẹ nhàng quanh phòng tập 1-2 vòng theo nhạc bài: “Gia đình nhỏ, hạnh phúc to”

**VI. DỰ KIẾN ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- 90% Trẻ khỏe mạnh bình thường khi đến lớp

- % Bao nhiêu sức khỏe chưa đảm bảo: Đó là cháu Nguyễn Thị C có biểu hiện khó ăn, nôn...

- Biện pháp khắc phục: Theo dõi cháu, trò chuyện và hỏi lý do, đưa cháu xuống phòng y tế nằm nghỉ, trao đổi với phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ

***Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

a) Dự kiến mục tiêu đánh giá: Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động.

b) Dự kiến hoạt động quan sát: Thông qua giờ hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời.

c) Biện pháp khắc phục: Giáo viên khuyến kích động viên trẻ, gây hứng thú thông qua các trò chơi, tạo cơ hội để trẻ thể hiện bản thân.

***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

a) Dự kiến mục tiêu đánh giá :

+ Kỹ năng đánh răng vệ sinh.

+ Kỹ năng trực nhật, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi khi trẻ chơi trong góc.

b) Dự kiến hoạt động quan sát:

+ Giờ vệ sinh đánh răng sau khi ăn trưa.

+ Giờ chơi góc.

(Nếu trẻ chưa có kỹ năng)

c) Biện pháp khắc phục:

+ Hướng dẫn trẻ đánh răng đúng cách, cho trẻ xem những hình ảnh cô tuyên truyền tại khu vực làm vệ sinh để hướng dẫn cụ thể. Phối kết hợp với phụ huynh học sinh rèn thêm kỹ năng đánh răng tại nhà cho con.

+ Giáo viên trò chuyện về nội quy góc, giáo dục trẻ thường xuyên, tăng cường cho trẻ trực nhật cách sắp xếp cất đồ dùng ngăn nắp gọn gàng, đúng nơi quy định.

**Thứ 3: Ngày 19 tháng 10 năm 2021**

**Tên hoạt động học: Nhận biết, phân biệt khối vuông, khối chữ nhật**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**I. Mục đích- yêu cầu**

- Trẻ nhận biết, phân biệt được khối vuông, khối chữ nhật. Biết được đặc điểm đặc trưng của khối vuông và khối chữ nhật.

-Trẻ biết so sánh, phân biệt được sự giống và khác nhau của hai hình khối: Khối vuông và khối chữ nhật.

- Phát triển khả năng nhận biết đặc điểm của hình dạng của đồ vật thông qua quan sát.

- Trẻ vui vẻ, hứng thú khi tham gia các hoạt động. Trẻ có tinh thần đoàn kết tham gia các hoạt động tập thể.

**II. Chuẩn bị:**

- Mỗi trẻ có 1 rổ đồ dùng (khối vuông, khối chữ nhật), 1 hộp quà.

- Đồ dùng của cô giống của trẻ, kích thước to hơn.

- Máy tính, máy chiếu, bài giảng điện tử có nội dung bài học.

- Các khối vuông, chữ nhật đủ cho trẻ chơi trò chơi, 2 gỉỏ màu xanh, và màu đỏ. 2 xắc xô.

- Bài hát: Tổ ấm gia đình; Cả nhà thương nhau; Bố là tất cả

**III. Tiến hành:**

**Hoạt động 1: Ôn nhận biết khối vuông, khối chữ nhật.**

- Cô giới thiệu chương trình: **“Bé vui học toán”**

- Mở đầu là phần chơi: “**Bé cùng khám phá**”

- Chương trình tặng cho mỗi bé một hộp quà

- Các con hãy quan sát hộp quà của mình và cho cô biết hộp quà có dạng khối gì? (Cô gọi 2- 3 trẻ nhận xét hộp quà của mình có dạng khối gì và đọc tên)

+ Ai có hộp quà khối vuông giơ lên và đọc tên nào?

+ Ai có hộp quà khối chữ nhật giơ lên và đọc tên nào?

- Cô cho trẻ đọc tên khối vuông và khối chữ nhật trên máy tính (động viên tuyên dương trẻ)

**Hoạt động 2: Phân biệt khối vuông, khối chữ nhật**

- Cô giới thiệu phần chơi tiếp theo của chương trình đó là phần chơi: ***“*Thử tài của bé”**

- Cô cho trẻ mở xem trong hộp quà của mình có gì?

**\* Phân biệt khối vuông**

- Cô yêu cầu trẻ chọn cho cô khối vuông:

+ Cho trẻ sờ vào các mặt bao của khối vuông và lên nhận xét của mình.

+ Bạn nào có nhận xét gì về khối vuông?

- Quan sát và đếm cho cô xem khối vuông có mấy mặt bao?

- Các mặt bao của khối vuông như thế nào? đều là hình gì? (hỏi nhiều trẻ)

+ Cho trẻ lăn khối vuông?

- Hỏi trẻ: Có lăn được không? Vì sao? (hỏi nhiều trẻ)

- Cô khẳng định lại: Vì khối vuông có các mặt phẳng nên không lăn được mà chúng chỉ xếp chồng lên nhau được.

(cho trẻ xem hình ảnh trên máy)

**\* Phân biệt khối chữ nhật:**

+ Yêu cầu trẻ chọn cho cô khối chữ nhật

+ Cho trẻ cùng sờ vào mặt bao của khối chữ nhật và lên nhận xét của mình.

+ Mặt bao của khối chữ nhật như thế nào? (các mặt đều phẳng)

+ Cho trẻ đếm mặt bao của khối chữ nhật? Khối chữ nhật có mấy mặt?

+ Các mặt của khối chữ nhật là hình gi?

+ Chúng mình lăn khối chữ nhật, có lăn được không? Vì sao?

- Cô khẳng định lại: Khối chữ nhật không lăn được vì nó có mặt phẳng nên nó xếp chồng lên nhau được..( cho trẻ xem hình ảnh trên máy)

**\* So sánh khối vuông và khối chữ nhật**.

+ Cho trẻ nhận xét xem khối vuông và khối chữ nhật có điểm gì giống nhau và khác nhau?

- Cho trẻ tìm đồ vật, đồ chơi có dạng khối vuông, khối chữ nhật trong lớp.

**Hoạt động 3: Củng cố:**

Cô giới thiệu phần chơi thứ 3: **“Thi xem ai nhanh”**

**\*TC1: Thi xem ai nhanh**

**- Yêu cầu:** Hai đội bật qua vòng lên lấy khối. Đội màu xanh lấy khối chữ nhật, đội màu đỏ lấy khối vuông

**- Cách chơi:** Mỗi đội sẽ xếp thành 1 hàng dọc. Yêu cầu người chơi phải nhảy bật qua 3 vòng lên lấy 1 khối đúng theo yêu cầu của ban tổ chức, cầm mang về để vào giỏ của đội mình. (Trong khi chơi cô quan sát động viên khuyến khích trẻ, hết thời gian cô gọi 1 trẻ đại diện của đội lên đếm kiểm tra kết quả)

**- Luật chơi:** Mỗi lần bật qua vòng trẻ chỉ được lấy một khối. Thời gian được tính bằng 1 bản nhạc, đội nào chọn được nhiều khối đúng theo yêu cầu đội đó sẽ giành chiến thắng.

**\* TC2: Bé thông minh**

**- Yêu cầu: Hai đội kể tên các đồ dùng gia đình có dạng khối vuông, khối chữ nhật.**

**- Cách chơi:** Ở trò chơi này cô chia làm 2 đội chơi, 2 đội chơi phải thảo luận nhóm kể tên các đồ dùng gia đình mà trẻ biết có dạng khối vuông hoặc khối chữ nhật. Khi có đáp án đại diện 2 đội phải lắc xắc xô để giành quyền trả lời.

- **Luật chơi:** Mỗi lần chơi chỉ được kể 1 đồ dùng có dạng khối vuông hay khối chữ nhật. Yêu cầu 2 đội chơi không được kể lại đồ dùng mà đội bạn đã kể rồi.

**\*TC3: Ai khéo nhất**

**- Yêu cầu:** Đội màu xanh xếp các ngôi nhà từ khối vuông, đội màu đỏ xếp các ngôi nhà từ khối chữ nhật.

**- Cách chơi:** Cô chia trẻ làm hai đội, một bạn trong đội đứng ở cuối hàng làm nhiệm vụ xếp ngôi nhà. Các bạn còn lại có nhiệm vụ vận chuyển các khối chuyền tay nhau đến cho bạn cuối hàng.

**- Luật chơi:** Mỗi lần chỉ được chuyền một khối. Trong thời gian là một bản nhạc, đội nào xếp được ngôi nhà đẹp và đúng yêu cầu thì đội đó sẽ giành chiến thắng.

**IV. DỰ KIẾN ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

- Nếu có trẻ bị sốt, ho.

- Biện pháp khắc phục: Giáo viên liên hệ với nhân viên y tế của trường đưa trẻ xuống phòng y tế của trường để cách ly theo dõi diễn biến sức khỏe. Đồng thời báo ngay cho phụ huynh trẻ đó biết tình hình của con.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

a) Dự kiến mục tiêu đánh giá: Làm việc nhóm, biết chia sẻ, giúp đỡ các bạn trong nhóm.

b) Dự kiến hoạt động quan sát: Thông qua hoạt động góc, hoạt động ngoài trời

c) Biện pháp khắc phục: Đặt ra yêu cầu cho nhóm chơi. Tăng cường những hoạt động làm việc theo nhóm.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

c) Dự kiến mục tiêu đánh giá:

+ Kỹ năng so sánh điểm giống và khác nhau của khối vuông và khối chữ nhật.

+ Trẻ tạo ra các sản phẩm từ các nguyên học liệu

b) Dự kiến hoạt động quan sát:

+ Trong hoạt động học

+ Hoạt động ngoài trời, hoạt động góc

( Nếu có trẻ chưa đặt mục tiêu)

c) Biện pháp khắc phục:

+ Cung cấp thêm kiến thức về khối vuông và khối chữ nhật. Tăng cường các trò chơi cho trẻ hoạt với khối vuông – khối chữ nhật.

+ Cô tham gia chơi cùng trẻ, khơi gợi trẻ đưa ra ý tưởng và lựa chọn các nguyên học liệu để tạo ra sản phẩm đẹp

**Thứ 4: Ngày 20 tháng 10 năm 2021**

**Tên hoạt động học: Truyện “Ai đáng khen nhiều hơn”**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ hiểu nội dung truyện, nhớ được trình tự truyện, bắt chước được ngữ điệu giọng của nhân vật.

- Rèn luyện kỹ năng nghe, trả lời câu hỏi rõ ràng. Bước đầu tập nhập vai các nhân vật khi tham gia hoạt cảnh.

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Thông qua truyện giáo dục trẻ biết quan tâm  giúp đỡ mọi người xung quanh.  
**2. Chuẩn bị**

- Tranh 3D minh họa truyện động, mô hình ngôi nhà của Thỏ rừng núi, cây cối, vườn hoa, nấm.

- Trò chơi ô cửa bí mật trên máy tính

- Nhạc: Cả nhà đều yêu

**3. Tiến hành**

***Hoạt động 1: Ô cửa bí mật***

- Cô nói: Xúm xít, xúm xít, trẻ nói: Bên cô, bên cô

- Cô giới thiệu trò chơi: Ô cửa bí mật

- Trò chơi có 3 ô cửa tương ứng với 3 bức tranh: Bức tranh về ba mẹ con nhà thỏ, Thỏ em đang đưa hoa cho mẹ, Thỏ anh đưa giỏ nấm cho mẹ.

- Cô cho trẻ chọn ô cửa số theo ý mình, ô cửa sẽ được mở ra nếu trẻ trả lời đúng câu hỏi của cô.

- Trẻ chọn ô số 1, cô đọc câu đố ở ô số 1:

Con gì đuôi ngắn chân dài

Mắt hồng, lông mượt

Có tài chạy nhanh

(Đó là con gì?)

- Trẻ đoán và trả lời: (Con thỏ)

- Cô kích vào ô số 1 sẽ phát ra âm thanh: xin chúc mừng bạn, câu trả lời hoàn toàn chính xác và ô cửa số 1 đã được mở ra: Là hình ảnh ba mẹ con thỏ

- Tương tự như vậy với các ô cửa lần lượt được mở ra cô hỏi trẻ:

+ Cô cho trẻ đoán các bức tranh trong ô cửa nói về câu chuyện nào?

***Hoạt động 2: Ai đáng khen nhiều hơn***

- Cô giới thiệu tên truyện và kể cho trẻ nghe lần 1 kết hợp với tranh 3D động

+ Cô vừa kể cho lớp mình nghe câu chuyện gì? **(\*)**

+ Trong truyện có những nhân vật nào? **(\*)**

- Cô tóm tắt nội dung câu chuyện: Truyện “Ai đáng khen nhiều hơn” kể về 2 anh em Thỏ xám đều yêu thương và quan tâm đến mẹ. Xong Thỏ anh đáng khen hơn vì ngoài mẹ ra Thỏ anh biết quan tâm đến Thỏ em, biết giúp đỡ mọi người xung quanh.

\* Đàm thoại:

+ Thỏ mẹ bảo hai anh em thỏ đi đâu?

+ Thỏ em hái bao nhiêu bông hoa? **(\*)**

+ Trên đường về Thỏ em đã gặp những ai?

+ Theo các con khi Nhím xin Thỏ em một bông hoa thì Thỏ em như thế nào?

+ Nếu con là Thỏ em khi Nhím xin hoa con sẽ làm gì? Vì sao con lại làm như vậy?

+ Điều gì làm cho Thỏ anh về nhà muộn?

- Chơi trò chơi Thỏ đi hái nấm vừa đi vừa hát: Trời nắng trời nắng thỏ đi hái nấm, nhanh ….

\* Lần 2: Cô cùng trẻ đóng hoạt cảnh

- Cô cùng trẻ sắp xếp cây cối, nấm, vườn hoa, núi, ngôi nhà để đóng hoạt cảnh.

- Cô và trẻ cùng nhau thỏa luận và lựa chọn các nhân vật.

+ Nhóm1: Trẻ đóng làm Thỏ anh

+ Nhóm 2: Trẻ đóng làm Thỏ em.

+ Cô giáo đóng làm Thỏ mẹ và đồng thời là người dẫn truyện.

- Cô dẫn truyện và đóng vai Thỏ mẹ trò chuyện cùng hai anh em thỏ

\* Cô đưa ra một số tình huống hỏi các trẻ bên dưới trong quá trình trẻ thực hiện hoạt cảnh.

- Phân đoạn Thỏ em đi hái mang về và kể lại chuyện cho mẹ nghe:

- Cô đặt câu hỏi:

+ Nếu là các con khi nhìn thấy Sóc khóc con sẽ làm gì? Và làm như thế nào?

- Phân đoạn Thỏ mẹ đợi Thỏ anh về:

- Cô đặt câu hỏi để trẻ phỏng đoán:

**+** Các con đoán xem vì sao Thỏ anh lại về muộn?

+ Qua câu chuyện “Ại đáng khen nhiều hơn” các con thấy chú thỏ nào đáng khen hơn? Vì sao Thỏ anh lại đáng khen hơn?

+ Nếu trong giờ hoạt động ngoài trời các con thấy một em bé bị ngã các con sẽ làm gì?

- Giáo dục trẻ: Ngoài việc yêu thương, quan tâm đến những người thân trong gia đình chúng mình phải biết quan tâm, giúp đỡ mọi người xung quanh.

**Hoạt động 3: Cả nhà thương nhau**

- Cả lớp múa hát cùng gia đình Thỏ bài hát: “Cả nhà đều yêu”.

**\*Dự kiến đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1.*Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

- Dự kiến: Nếu có trẻ mệt mỏi, ngủ kém, hoạt động chưa tích cực

- Biện pháp khắc phục: Giáo viên chú ý theo dõi các biểu hiện tiếp theo của trẻ, động viên trẻ ăn, ngủ và trao đổi với phụ huynh để phụ huynh tiếp tục theo dõi trẻ ở nhà.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

a) Dự kiến mục tiêu đánh giá: Vui vẻ, thích thú, hăng hái lau bàn ghế cùng cô.

b) Dự kiến hoạt động quan sát: Vệ sinh bàn ghế hoạt động chiều, giờ ăn trua

=> Nếu trẻ không thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, không phối hợp với các bạn.

(Nếu có trẻ chưa đặt mục tiêu)

c) Biện pháp khắc phục: Nhắc nhở trẻ, khuyến khích trẻ hăng hái tham gia hoạt động tự phục vụ

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***.

a) Dự kiến mục tiêu đánh giá: Trẻ trả lời các câu hỏi đàm thoại rõ ràng, đủ câu, đủ ý, thảo luận trong các nhóm chơi.

b) Dự kiến hoạt động quan sát: Trong giờ hoạt động học và góc chơi.

c) Biện pháp khắc phục: Đặt ra hệ thống câu hỏi mở. Khuyến khích trẻ nói và trả lời theo ý hiểu. Tăng cường các trò chơi theo nhóm để trẻ trao đổi ý kiến thảo luận để phát triển ngôn ngữ.

- Giáo viên lưu ý tới trẻ chậm phát triển ngôn ngữ đưa ra các câu hỏi để trẻ được trả lời.

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

(Phần 1 – Dự án Steam – Làm khung ảnh gia đình)

- Hát bài hát “Tổ ấm gia đình”

- Đàm thoại:

+ Các con vừa hát bài hát gì? (\*)

+ Bài hát nói về điều gì?

+ Cô cho trẻ xem một khung ảnh gia đình bạn Hoa trong lớp

- Đàm thoại:+ Gia đình nhà bạn Hoa có mấy người? Đó là những ai?

- Để cho bức ảnh thêm đẹp các con sẽ làm gì?

- Cho trẻ xem mẫu các khung ảnh gia đình nhà bạn Hoa (hình chữ nhật, hình vuông, hình trái tim…)

+ Hỏi trẻ: Có những loại khung ảnh gì?

- Cô nói cho trẻ biết kế hoạch làm khung ảnh về gia đình. Yêu cầu trẻ suy nghĩ và nêu ý tưởng của dự án (sẽ định làm khung ảnh hình gì và trang trí như thế nào?)

+ Cô và trẻ cùng chuẩn bị một số đồ dùng nguyên vật liệu cho dự án ngày mai: Bìa catton, cành cây khô, que kem, len, vải vụn, khuy màu, ống hút …

-Kết thúc.

**Thứ 5: Ngày 21 tháng 10 năm 2021**

**Tên hoạt động học: Thiết kế khung ảnh gia đình**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**(Phần 2 Dự án Steam: Thiết kế khung ảnh gia đình)**

**I.STEAM:**

**S- Khoa học:** Các loại khung ảnh để bàn của gia đình.

**T- Công nghệ:** Sử dụng Ipad, máy tính xem ảnh và video về các hoạt động của gia đình, kéo, thước đo.

**E- Chế tạo:** Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra khung ảnh sao cho khung đứng được.

**A- Nghệ thuật:** Vẽ thiết kế khung ảnh. Dùng các nguyên vật liệu để trang trí khung ảnh.

**M- Toán:** Ôn nhận biết hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật. Định dạng khung ảnh hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật. Trẻ đo, cắt các cạnh của vật liệu để tạo ra các khung hình vuông, tròn, chữ nhật.

**II. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết khung ảnh được làm từ các chất liệu và có nhiều hình dạng khác nhau.

- Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra sản phẩm và trang trí khung ảnh theo ý tưởng của mình.

- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động, cố gắng hoàn thành công việc được giao.

**III. Chuẩn bị:**

- Tranh ảnh về gia đình cô, gia đình trẻ.

- Nhạc beat bài hát: Tổ ấm gia đình; Gia đình nhỏ hạnh phúc to...

- Bìa catton, que kem, cành cây khô trẻ đã sưu tầm được, các nguyên vật liệu tự nhiên...

- Len, vải vụn, khuy màu...

- Băng dính, hồ dán, kéo...

- Các đồ dùng ở giá góc Steam

**IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: Nêu vấn đề + Hoạt động 2: Khám phá và tìm giải pháp**

(Đã thực hiện ở hoạt động chiều thứ 4 ngày 20/10/2021)

**Hoạt động 3: Lên kế hoạch hoạt động**

**1.Ổn định tổ chức:**

Cô cùng trẻ vận động theo bài hát: Tổ ấm gia đình

**2. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

\*Nhắc lại bài học trước: Buổi chiều hôm trước cô cháu mình đã cùng tìm hiểu về các kiểu khung ảnh gia đình và vật liệu để làm khung ảnh của mình. Cả lớp cũng đã đồng ý với dự án làm khung ảnh gia đình.

\* Trẻ nêu ý tưởng sẽ làm khung ảnh:

- Đàm thoại:

+ Con lựa chọn những nguyên vật liệu gì để làm khung ảnh?

+ Con định thiết kế như thế nào?

+ Con định trang trí như thế nào?

+ Con sẽ làm gì để khung ảnh có thể đứng vững?

+ Con sẽ sử dụng nó như thế nào? Đặt ở đâu?

\*Trẻ thảo luận về đặc điểm, hình dạng khung ảnh (M- Toán)

+ Khung ảnh con định làm có dạng hình gì? (\*)

+ Khung ảnh hình vuông có đặc điểm như thế nào?

+ Khung ảnh hình chữ nhật có đặc điểm như thế nào?

+ Làm thế nào để có khung ảnh hình chữ nhật?

- Cô yêu cầu những trẻ có lựa chọn cùng một loại nguyên vật liệu về một nhóm để thực hiện thiết kế

+ Nhóm 1: Que kem

+ Nhóm 2: Bìa màu

+ Nhóm 3: Cành cây

+ Nhóm 4: Ống hút

**Hoạt động 4: Thiết kế**

**-** Mỗi trẻ trong nhóm sẽ tự lựa chọn và quyết định để vẽ một bản thiết kế về khang ảnh mà trẻ sẽ làm là dạng hình vuông hay chữ nhật

- Trẻ lên thiết kế để khung ảnh đứng được, không bị đổ

- Trẻ có thể vẽ, xếp thử mô hình, cắt- dán...

- Trong quá trình trẻ vẽ, cô gợi ý thêm các họa tiết, chi tiết, vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, nét ngang, trang trí khung ảnh

- Khuyến khích trẻ thử nghiệm các cách thiết kế khác nhau.

\* Trưng bày bản thiết kế, chia sẻ ý tưởng với bạn

- Từng nhóm chia sẻ ý tưởng với nhóm bạn khác.

- Giới thiệu về các bước thực hiện bản thiết kế, nguyên vật liệu lựa chọn, kích thước sẽ để vừa ảnh như thế nào

**Hoạt động 5: Chế tạo (Trẻ thực hiện)**

\* Trẻ lựa chọn nguyên liệu và thực hiện

**-** Cho trẻ lựa chọn nguyên vật liệu để trẻ làm khung ảnh.

- Cô quan sát, lắng nghe cách trẻ làm và gợi ý cho trẻ nếu gặp khó khăn

**-** Cô hướng dẫn trẻ đo, cắt các cạnh của hình vuông, hình chữ nhật. Nếu trẻ lựa chọn tấm bìa hoặc giấy màu có sẵn dạng hình để làm thì cần gọi tên hình và nêu đặc điểm của hình đó để làm viền khung.

**Hoạt động 6: Đánh giá**

\* Trưng bày sản phẩm:

- Cho trẻ trưng bày, triển lãm sản phẩm để trẻ chia sẻ và đánh giá sản phẩm với bạn trong nhóm và trước cả lớp.

- Cô cho trẻ nói về khung ảnh trẻ đã làm và hỏi trẻ:

+ Khung ảnh có hình gì?

+ Được làm bằng chất liệu gì?

- Múa hát bài “Gia đình nhỏ hạnh phúc to”

**IV. DỰ KIẾN ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY:**

**1.Tình trạng sức khỏe của trẻ**

- Nếu có trẻ nghỉ học do sức khỏe

- Biện pháp khắc phục: Giáo viên cần gửi video hướng dẫn cho phụ huynh hoạt động cùng con tại nhà. Động viên phụ huynh gửi video, hình ảnh tương tác lại cho giáo viên.

**2.Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

a) Dự kiến mục tiêu đánh giá: Trẻ tự tin trò chuyện cùng cô và các bạn về gia đình

b) Dự kiến hoạt động quan sát: Trả lời các câu hỏi đàm thoại, thảo luận trong các giờ đón trẻ hoạt động chiều.

(nếu trẻ chưa tự tin)

c) Biện pháp khắc phục: Đặt ra hệ thống câu hỏi trò chuyện. Khuyến khích trẻ nói và trả lời mạnh dạn tự tin, thường xuyên khen gợi trẻ.

**3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

a) Dự kiến mục tiêu đánh giá: Kỹ năng sử dụng kéo, kỹ năng lựa chọn nguyên học và sử dụng hồ dán

b) Dự kiến hoạt động quan sát: Làm khung ảnh gia đình.

=> Nếu trẻ không biết cách cầm kéo, cách phết hồ

c) Biện pháp khắc phục: Hướng dẫn trẻ cách cầm kéo, cách phết hồ. Kết hợp với phụ huynh rèn thêm kỹ năng này tại nhà cho con.

**Thứ 6: Ngày 22 tháng 10 năm 2021**

**Tên hoạt động học: Kỹ năng an toàn khi bé ở nhà một mình**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội**

**I. Mục đích - Yêu cầu:**

- Trẻ biết một số đồ dùng, vật dụng không an toàn trong gia đình (dao kéo, ổ điện, lửa...); Nhận biết được một số tình huống không an toàn có thể xảy ra khi ở nhà một mình và cách phòng tránh.

- Trẻ có kĩ năng ứng xử phù hợp với một số tình huống khi ở nhà một mình.

- Trẻ biết cách phòng tránh các đồ dùng, vật dụng có thể gây nguy hiểm ở trong gia đình.

- Rèn luyện sự tự tin, khả năng giao tiếp, trả lời câu hỏi. Rèn luyện sự tập trung, chú ý và hợp tác khi chơi trò chơi.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết vâng lời bố mẹ, ông bà và cô giáo

**II. Chuẩn bị:**

- Máy vi tính trò chơi đố vui.

- Ngôi nhà xoay với các ô cửa màu (tranh vẽ về trẻ ở trong nhà có đám cháy; khách đến nhà; bé bị ốm; không nghịch những đồ dao kéo, điện, lửa)

- 4 bảng thảm có gắn hình mặt buồn, mặt cười.

- 2 mô hình ngôi nhà, hình đám lửa, đồ dùng tạo khói.

- Nhạc bài hát: “Mẹ vắng nhà; Bé rất ngoan”

- Trang phục của thợ sửa điện nước.

- Tranh ảnh các hành vi đúng sai khi trẻ ở nhà một mình.

- Các biển số (1, 2, 3), khăn mặt, khăn tắm, chăn nhỏ...

- Trẻ trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

**III. Cách tiến hành**

**Hoạt động 1: Bé ngoan**

- Hát múa bài hát “Mẹ vắng nhà”

\* Hỏi trẻ: Chúng mình vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nói về điều gì?

+ Đã khi nào các con ở nhà một mình chưa? (\*)

+ Ở nhà một mình các con cảm thấy như thế nào?

+ Các con thường chơi những trò chơi gì?

+ Khi ở nhà một mình bố mẹ đã dặn các con những gì?

- Chơi trò chơi: Bé ngoan

**Cách chơi:** Chia trẻ về 4 nhóm, mỗi nhóm có một bảng thảm và một số bức tranh về những việc nên làm và không được làm khi bé ở nhà một mình). Nhiệm vụ các bé là tìm và gắn những hành vi đúng vào bên bảng có hình mặt cười, những hành vi không được làm vào bên bảng có hình mặt buồn.

- Kiểm tra kết quả và nhận xét các nhóm.

**Hoạt động 2:** **Dạy trẻ kỹ năng đảm bảo an toàn khi ở nhà một mình**

- Chơi trò chơi “Những ô cửa bí mật” và đàm thoại theo từng ô cửa. Cô xuất hiện ngôi nhà xoay với những ô cửa màu.

\* Ô cửa màu vàng: khi có khách đến nhà.

+ Chúng mình vừa được xem hình ảnh gì? (\*)

+ Theo các con khi ở nhà một mình mà có người khách đến chơi các con sẽ làm gì? Vì sao?

→ Khi ở nhà một mình tuyệt đối chúng mình không mở cửa cho người lạ vào nhà.

\* Ô cửa màu đỏ: Phản ứng của trẻ khi trong nhà có đám cháy.

+ Chúng mình vừa được xem hình ảnh gì?

+ Khi trong nhà có đám cháy chúng mình phải làm gì?

+ Chúng mình có được ở trong phòng và đóng cửa lại khi trong nhà có đám cháy không? Vì sao?

→ Khi phát hiện trong nhà có đám cháy (hay xuất hiện khói) chúng mình phải giữ bình tĩnh và không được hoảng hốt mà chạy ra khỏi nhà và hô to mọi người đến giúp.

\* Ô cửa màu xanh: Khi trẻ bị ốm gọi điện cho người thân

+ Theo các con bạn nhỏ đang bị làm sao? Khi ở nhà một mình mà các con bị ốm các con sẽ làm gì?

\* Ô cửa màu cam: Hình ảnh bé không được dùng những đồ vật sắc nhọn, điện…)

→ Tất cả hình ảnh chúng mình vừa xem đó là một số việc không được làm khi các con ở nhà một mình.

\*Chơi trò chơi “Đố vui”

- Cách chơi: Trẻ về 4 đội chơi và cùng hướng lên màn hình vi tính nghe các câu hỏi và chọn đáp án trả lời đúng

(1, 2, 3). Thời gian suy nghĩ cho các đội là 10s.

**Hoạt động 3: Thực hành kỹ năng khi trẻ ở nhà một mình**

\* Chơi trò chơi “Về đúng nhà”

- Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, cô nói về đúng nhà, trẻ tìm về đúng nhà theo yêu cầu của cô.

\* Thực hành giải quyết tình huống:

- Cô đưa ra từng tình huống trẻ thực hành những tình huống đó.

- Tình huống 1: Khi trẻ ở nhà một mình có khách đến chơi nhà.

+ Khách là bạn của mẹ, người cùng cơ quan với bố, người thợ sửa ống nước.

- Tình huống 2: Khi trong nhà có đám lửa và khói xuất hiện

+ Cách chơi: Trẻ đi theo nhạc, khi có khói và đám lửa xuất hiện trẻ nhanh chóng đi lấy khăn mặt che miệng, mũi hoặc trùm khăn tắm vào rồi bò ra ngoài cửa

**IV. DỰ KIẾN ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY:**

**1.Tình trạng sức khỏe của trẻ**

- Cháu Đỗ Thu A sáng đến lớp bị nôn

- Biện pháp khắc phục: Giáo viên dọn lau cho trẻ, quan tâm hỏi han theo dõi trẻ, nếu trẻ có biểu hiện mệt mỏi cô cho trẻ xuống phòng y tế theo dõi, liên hệ phụ huynh để trao đổi tình hình sức khỏe của trẻ

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

a) Dự kiến mục tiêu đánh giá: Trẻ có ý thức thu dọn đồ chơi gọn gàng sau khi thực hiện các hoạt động.

b) Dự kiến hoạt động quan sát: Hoạt động học và hoạt động góc, vệ sinh ăn ngủ.

( Nếu một số trẻ chưa đạt mục tiêu)

c) Biện pháp khắc phục: Tổ chức các hoạt động trực nhật theo tổ hàng ngày, hàng tuần để trẻ nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc. Đồng thời khen thưởng, động viên kịp thời với những tổ làm tốt công việc của tổ mình.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

a) Dự kiến mục tiêu đánh giá:

+ Trẻ có kỹ năng giữa an toàn khi ở nhà: không trèo lan can, không dùng đồ vật sắc nhọn, ổ điện, không mở cửa cho người lạ...

+ Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi

b) Dự kiến hoạt động quan sát:

+ Hoạt động học.

+ Hoạt động ngoài trời, hoạt động chiều

( nếu một số trẻ chưa đặt mục tiêu)

c) Biện pháp khắc phục:

+ Tiếp tục cung cấp cho trẻ những kỹ năng bảo vệ bản thân tránh những nơi gây nguy hiểm, xem video, hình ảnh và cách phòng tránh. Lồng ghép trong các hoạt động khác. Tuyên truyền phụ huynh hướng dẫn trẻ kỹ năng đảm bảo an toàn trong các tình huống thực tế khi trẻ ở nhà một mình.

+ Giáo viên khuyến khích, nêu cách chơi, luật chơi rõ ràng ngắn gọn tổ chức cho trẻ chơi trong các hoạt động chiều, hoạt động ngoài trời.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG** | **GIÁO VIÊN XÂY DỰNG KÊ HOẠCH** |